

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định tổ chức và hoạt động các nhóm nghiên cứu của Trường Đại học Thương mại

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 99/2014/NĐ-CP ngày 25/10/2014 của Chính phủ về Quy định việc đầu tư phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động khoa học và công nghệ trong các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 22/2011/TT-BGDĐT ngày 30/5/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về hoạt động khoa học và công nghệ trong các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐT ngày 18/01/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Thương mại ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Thương mại; Nghị quyết số 60/NQ-HĐT ngày 11/10/2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Thương mại về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Thương mại;

Căn cứ Quyết định số 950/QĐ-ĐHTM ngày 13/6/2022 của Trường Đại học Thương mại ban hành Quy định về quản lý hoạt động khoa học và công nghệ của Trường Đại học Thương mại;

Căn cứ Quyết định số 1668/QĐ-ĐHTM ngày 4 tháng 11 năm 2021 của Trường Đại học Thương mại ban hành Quy định Thu chi nội bộ;

Căn cứ Quyết định số 1853/QĐ-ĐHTM ngày 28/12/2018 của Trường Đại học Thương mại ban hành Quy định hỗ trợ các hoạt động khoa học và công nghệ của Trường Đại học Thương mại;

Theo đề nghị của Trường Phòng Quản lý Khoa học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này *Quy định tổ chức và hoạt động các nhóm nghiên cứu của Trường Đại học Thương mại.*

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với Quyết định này bị bãi bỏ.

Điều 3. Trường các đơn vị, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này *Shae*

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để chỉ đạo);
- Các đơn vị trong Trường (để thực hiện);
- Lưu: VT, QLKH.

HIỆU TRƯỞNG

PGS, TS Nguyễn Hoàng

MỤC LỤC

Chương I. QUY ĐỊNH CHUNG.....	3
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.....	3
Điều 2. Đối tượng áp dụng	3
Điều 3. Mục đích thành lập các nhóm nghiên cứu	3
Điều 4. Giải thích thuật ngữ.....	3
Chương II. TỔ CHỨC CÁC NHÓM NGHIÊN CỨU.....	4
Điều 5. Cấu trúc của các nhóm nghiên cứu	4
Điều 6. Tiêu chuẩn đối với trưởng nhóm và thành viên của các nhóm nghiên cứu ...	5
Điều 7. Yêu cầu về thời gian và sản phẩm cam kết của các nhóm nghiên cứu.....	6
Điều 8. Thủ tục đăng ký thành lập các nhóm nghiên cứu	7
Điều 9. Quy trình xét chọn các nhóm nghiên cứu	8
Chương III. QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC NHÓM NGHIÊN CỨU.....	9
Điều 10. Quyền lợi của các nhóm nghiên cứu.....	9
Điều 11. Trách nhiệm của các nhóm nghiên cứu	9
Chương IV. TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA TRƯỞNG NHÓM VÀ THÀNH VIÊN CÁC NHÓM NGHIÊN CỨU	10
Điều 12. Trách nhiệm và quyền hạn của trưởng các nhóm nghiên cứu	10
Điều 13. Trách nhiệm và quyền hạn của thành viên các nhóm nghiên cứu	10
Chương V. QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC NHÓM NGHIÊN CỨU.....	11
Điều 14. Nội dung quản lý hoạt động của các nhóm nghiên cứu.....	11
Điều 15. Kế hoạch hoạt động hằng năm của các nhóm nghiên cứu.....	11
Điều 16. Đánh giá kết quả hoạt động của các nhóm nghiên cứu.....	11
Chương VI. KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA NHÓM NGHIÊN CỨU.....	12
Điều 17. Nguồn kinh phí hoạt động của các nhóm nghiên cứu.....	12
Điều 18. Sử dụng kinh phí hoạt động của các nhóm nghiên cứu	13
Điều 19. Tạm ứng, thanh toán hằng năm và quyết toán kinh phí hoạt động của các nhóm nghiên cứu.....	14
Chương VII. KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT.....	15
Điều 20. Khen thưởng.....	15
Điều 21. Kỷ luật.....	15
Chương VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH.....	16
Điều 22. Tổ chức thực hiện.....	16
Điều 23. Điều khoản thi hành	16
DANH MỤC PHỤ LỤC.....	17

QUY ĐỊNH TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CÁC NHÓM NGHIÊN CỨU CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2358/QĐ-ĐHTM ngày 23 tháng 12 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Văn bản này quy định việc tổ chức và hoạt động đối với nhóm nghiên cứu, nhóm nghiên cứu mạnh (sau đây gọi chung là các nhóm nghiên cứu) của Trường Đại học Thương mại (sau đây gọi tắt là Trường).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các nhóm nghiên cứu; thành viên của các nhóm nghiên cứu; các tổ chức và cá nhân có liên quan.

Điều 3. Mục đích thành lập các nhóm nghiên cứu

1. Nâng cao năng lực nghiên cứu, phát triển đội ngũ chuyên gia khoa học công nghệ uy tín, lan tỏa hoạt động công bố quốc tế đến các nhà khoa học trong Trường.
2. Nâng cao chỉ số khoa học công nghệ nói riêng và chỉ số xếp hạng đại học nói chung, góp phần phát triển thương hiệu của Trường.
3. Tăng cường thúc đẩy hợp tác với các đối tác trong nước và quốc tế trong nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ.

Điều 4. Giải thích thuật ngữ

1. *Nhóm nghiên cứu* là tập thể các nhà khoa học trong và ngoài Trường, do một nhà khoa học có uy tín đứng đầu, được thành lập theo quyết định của Trường để phát triển một hướng nghiên cứu dài hạn, có tính chuyên sâu; triển khai các hoạt động nghiên cứu khoa học và đào tạo nhân lực trình độ cao đạt hiệu quả; tạo ra được sản phẩm khoa học công nghệ quốc gia, quốc tế có giá trị khoa học và thực tiễn.
2. *Nhóm nghiên cứu mạnh* là tập thể các nhà khoa học trong và ngoài Trường, do một nhà khoa học có uy tín cao đứng đầu, được thành lập theo quyết định của Trường để phát triển một hướng nghiên cứu dài hạn, có tính chuyên sâu và liên ngành; triển khai các hoạt động nghiên cứu khoa học và đào tạo nhân lực trình độ cao đạt hiệu quả tốt; tạo ra nhiều sản phẩm khoa học công nghệ quốc gia, quốc tế có giá trị khoa học và thực tiễn cao.

3. *Danh mục WoS (Web of Science)* là cơ sở dữ liệu trích dẫn các tạp chí khoa học thế giới được tuyển chọn và quản lý bởi tổ chức Clarivate Analytics (Mỹ).

4. *Danh mục Scopus* là cơ sở dữ liệu trích dẫn và tóm tắt các ấn phẩm khoa học được tuyển chọn và quản lý bởi nhà xuất bản Elsevier (Hà Lan).

5. *Danh mục các tạp chí quốc tế có uy tín cao* là danh mục các tạp chí thuộc hệ thống SCIE, SCI, SSCI, AHCI có impact factor (IF) ≥ 2 hoặc danh mục các tạp chí thuộc hệ thống Scopus (Q1); không thuộc danh mục tạp chí bị cảnh báo.

6. *Danh mục các tạp chí quốc tế có uy tín* là danh mục các tạp chí thuộc hệ thống có impact factor (IF) < 2 hoặc danh mục các tạp chí thuộc hệ thống Scopus (Q2, Q3, Q4) hoặc ESCI; không thuộc danh mục tạp chí bị cảnh báo.

7. *Các tạp chí quốc tế khác* là các tạp chí quốc tế không thuộc hai danh mục đã được liệt kê ở khoản 5, khoản 6 Điều này.

8. *Chương sách (book chapters) của nhà xuất bản uy tín thế giới* là chương sách phục vụ đào tạo do một nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản.

9. *Danh mục tạp chí khoa học trong nước* là danh mục các tạp chí khoa học được tính điểm do Hội đồng Giáo sư Nhà nước công bố.

10. *Sách chuyên khảo* là công trình khoa học trình bày kết quả nghiên cứu chuyên sâu và tương đối toàn diện về một vấn đề khoa học chuyên ngành, được sử dụng để đào tạo trình độ đại học trở lên.

11. *Sách tham khảo* là công trình nghiên cứu khoa học chuyên ngành được Trường sử dụng làm tài liệu tham khảo cho giảng viên và người học, có nội dung phù hợp với chương trình đào tạo.

12. *Hội thảo khoa học quốc tế có uy tín* là các hội thảo khoa học, có sự tham gia và bảo trợ của các tạp chí trong danh mục WoS hoặc Scopus.

13. *Tác giả chính của bài báo* là tác giả thứ nhất (first author) hoặc tác giả liên hệ (corresponding author). Trong trường hợp khác, tác giả chính do tạp chí quy định cụ thể.

14. *Tác giả chính của sách* là chủ biên (editor) hoặc đồng chủ biên (co-editor).

15. *Giảng viên trẻ* là giảng viên không quá 35 tuổi tính tới thời điểm nộp hồ sơ thành lập các nhóm nghiên cứu.

Chương II

TỔ CHỨC CÁC NHÓM NGHIÊN CỨU

Điều 5. Cấu trúc của các nhóm nghiên cứu

1. Các nhóm nghiên cứu có từ 05 đến 10 thành viên.

2. Các nhóm nghiên cứu bao gồm 01 trưởng nhóm và các thành viên nhóm (trong đó có 01 thư ký). Mỗi cá nhân chỉ được làm trưởng nhóm của 01 nhóm. Các thành viên (bao gồm trưởng nhóm) không được tham gia đồng thời quá 02 nhóm.

3. Thành viên từ bên ngoài Trường chiếm không quá 1/3 tổng số thành viên của nhóm; khuyến khích mời các thành viên là các nhà khoa học uy tín ở nước ngoài.

4. Nhóm phải có ít nhất 01 giảng viên trẻ của Trường; hoặc có ít nhất 01 nghiên cứu sinh của Trường; hoặc có ít nhất 01 nhà khoa học của Trường chưa có bài báo quốc tế thuộc danh mục WoS, Scopus (tính đến thời điểm đăng ký thành lập nhóm).

Điều 6. Tiêu chuẩn đối với trưởng nhóm và thành viên của các nhóm nghiên cứu

1. Tiêu chuẩn trưởng nhóm nghiên cứu:

a) Là cán bộ cơ hữu của Trường, có chuyên môn phù hợp với lĩnh vực nghiên cứu, có học vị thạc sĩ trở lên;

b) Có năng lực nghiên cứu và là tác giả của ít nhất 02 bài báo được đăng trên tạp chí thuộc danh mục các tạp chí quốc tế có uy tín;

c) Tại thời điểm xét chọn không bị xử lý vi phạm trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.

2. Tiêu chuẩn trưởng nhóm nghiên cứu mạnh:

a) Là cán bộ cơ hữu của Trường, có chuyên môn phù hợp với lĩnh vực nghiên cứu, có học vị tiến sĩ trở lên;

b) Là tác giả chính (hoặc tác giả liên hệ) của ít nhất 02 bài báo được đăng trên tạp chí thuộc danh mục các tạp chí quốc tế có uy tín cao;

c) Đã có kinh nghiệm chủ trì thành công đề tài cấp Bộ trở lên;

d) Trong 05 năm gần đây, có ít nhất 01 công bố khoa học uy tín/sản phẩm ứng dụng uy tín theo hướng nghiên cứu đăng ký của nhóm;

e) Tại thời điểm xét chọn không bị xử lý vi phạm trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.

3. Tiêu chuẩn thành viên các nhóm nghiên cứu:

a) Có trình độ thạc sĩ trở lên;

b) Đã công bố ít nhất 01 bài báo trên tạp chí khoa học trong nước có nội dung phù hợp với định hướng nghiên cứu của nhóm;

c) Tự nguyện và có khả năng tham gia các hoạt động của nhóm;

d) Các thành viên không phải là cán bộ cơ hữu của Trường phải cam kết dành thời gian tham gia bằng cách ký vào Thuyết minh nhóm.

Điều 7. Yêu cầu về thời gian và sản phẩm cam kết của các nhóm nghiên cứu

1. Về thời gian:

a) Thời gian hoạt động của nhóm nghiên cứu là 03 năm. Nhóm nghiên cứu có thể gia hạn thời gian hoạt động nhưng tổng thời gian hoạt động kể cả gia hạn không quá 04 năm;

b) Thời gian hoạt động của nhóm nghiên cứu mạnh là 04 năm. Nhóm nghiên cứu mạnh có thể gia hạn thời gian hoạt động nhưng tổng thời gian hoạt động kể cả gia hạn không quá 05 năm;

c) Khi các nhóm nghiên cứu có nhu cầu gia hạn làm *Đơn xin gia hạn thời gian hoạt động* nộp về Trường (qua Phòng Quản lý Khoa học) 01 tháng trước khi kết thúc thời gian hoạt động.

d) Trường hợp đặc biệt do Hiệu trưởng quyết định.

2. Về sản phẩm cam kết:

a) Trong thời gian hoạt động, các nhóm nghiên cứu phải cam kết có các sản phẩm nghiên cứu, các sản phẩm có thể bao gồm:

- Bài báo thuộc danh mục các tạp chí quốc tế, không thuộc danh mục các tạp chí cảnh báo về chất lượng; không áp dụng cho các công bố như bài tóm tắt (abstracts), poster và tương tự, bài báo thương mại (trade publications);

- Bài báo thuộc danh mục các tạp chí khoa học trong nước;

- Chương sách (book chapters) của nhà xuất bản uy tín thế giới;

- Đề tài, dự án nghiên cứu khoa học cấp Nhà nước, cấp Bộ và tương đương;

- Báo cáo khoa học được đăng toàn văn trong kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế có uy tín;

- Sách chuyên khảo, sách tham khảo được xuất bản.

b) Yêu cầu về sản phẩm cam kết:

Các nhóm nghiên cứu tự đăng ký số sản phẩm hoàn thành trong thời gian hoạt động và phải đảm bảo:

- Đối với nhóm nghiên cứu: Cam kết công bố ít nhất 03 bài báo trong danh mục các tạp chí quốc tế có uy tín và 02 bài báo trong tạp chí khoa học trong nước được tính từ 0,75 điểm trở lên.

- Đối với nhóm nghiên cứu mạnh: Cam kết công bố ít nhất 02 bài báo trong danh mục các tạp chí quốc tế có uy tín cao, 02 bài báo trong danh mục các tạp chí quốc tế có uy tín và 02 bài báo trong tạp chí khoa học trong nước được tính từ 1,0 điểm trở lên.

Các nhóm nghiên cứu có thể thay thế 02 bài báo trong tạp chí khoa học trong nước được tính từ 0,75 điểm trở lên bằng 01 bài báo trong danh mục các tạp chí quốc tế có uy tín; 02 bài báo trong danh mục các tạp chí quốc tế uy tín hoặc 02 bài báo trong tạp chí khoa học trong nước được tính từ 1,0 điểm trở lên bằng 01 bài báo trong danh mục các tạp chí quốc tế có uy tín cao.

c) Các sản phẩm cam kết của các nhóm nghiên cứu phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

- Sản phẩm có chủ đề phù hợp với định hướng nghiên cứu của nhóm;
- Sản phẩm có tác giả chính (hoặc tác giả liên hệ) là nhà khoa học của Trường Đại học Thương mại và có ít nhất 01 thành viên nhóm là đồng tác giả. Sản phẩm cam kết phải ghi rõ là kết quả của các nhóm nghiên cứu của Trường Đại học Thương mại. Cụ thể, tác giả là nhà khoa học của Trường phải sử dụng email liên hệ có đuôi “@tmu.edu.vn”; đưa mã ORCID (Open Researcher and Contributor ID) cá nhân vào trong phần thông tin tác giả bài báo (Title Page); phải cập nhật bài báo lên trang Google Scholar cá nhân; phải ghi đơn vị công tác là “Trường Đại học Thương mại”, với các sản phẩm tiếng Anh phải ghi đơn vị công tác là “Thuongmai University”, với các sản phẩm công bố bằng ngoại ngữ khác nội dung này được dịch ra ngôn ngữ tương ứng. Sản phẩm phải ghi rõ “Nghiên cứu này được tài trợ bởi Trường Đại học Thương mại, Hà Nội, Việt Nam” (“This research is funded by Thuongmai University, Hanoi, Vietnam”);
- Sản phẩm phải được xuất bản trong thời gian hoạt động của các nhóm nghiên cứu. Bài báo trên tạp chí quốc tế và tạp chí khoa học trong nước, sản phẩm chỉ cần được chấp nhận xuất bản (có xác nhận của tạp chí về việc chấp nhận xuất bản);
- Mỗi thành viên trong nhóm phải là tác giả hoặc đồng tác giả của ít nhất 01 bài báo trong danh mục các tạp chí quốc tế của nhóm.

d) Các sản phẩm là bài báo đi kèm đề tài hoặc dự án cấp Nhà nước, cấp Bộ và tương đương đáp ứng yêu cầu Điều 7 khoản 2 mục c được tính là sản phẩm bài báo cam kết của nhóm nếu được cơ quan, tổ chức quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cho phép.

e) Quyền sở hữu trí tuệ với các sản phẩm của các nhóm nghiên cứu tuân thủ theo các quy định quản lý hoạt động khoa học và công nghệ của Trường Đại học Thương mại và các quy định của pháp luật hiện hành về quyền sở hữu trí tuệ và chuyển giao khoa học và công nghệ.

f) Các bài báo quốc tế cam kết của các nhóm nghiên cứu được khuyến khích trích dẫn bài của tạp chí Khoa học Thương mại.

Điều 8. Thủ tục đăng ký thành lập các nhóm nghiên cứu

1. Thông báo đăng ký thành lập các nhóm nghiên cứu:

Đầu năm học, Phòng Quản lý Khoa học đề xuất Hiệu trưởng ra thông báo về việc đăng ký thành lập các nhóm nghiên cứu đến các đơn vị và viên chức, người lao động của Trường.

Trường hợp đặc biệt do Hiệu trưởng quyết định.

2. Đăng ký thành lập các nhóm nghiên cứu:

Các nhà khoa học đủ điều kiện theo quy định nộp hồ sơ đăng ký thành lập các nhóm nghiên cứu về Phòng Quản lý Khoa học.

3. Hồ sơ đăng ký thành lập các nhóm nghiên cứu, bao gồm:

- a) Đơn đăng ký thành lập nhóm nghiên cứu/ nhóm nghiên cứu mạnh (mẫu 01);
- b) Thuyết minh nhiệm vụ khoa học nhóm nghiên cứu/ nhóm nghiên cứu mạnh (mẫu 02);
- c) Phiếu thông tin các thành viên nhóm nghiên cứu/ nhóm nghiên cứu mạnh (mẫu 03)
- d) Lý lịch khoa học của các thành viên nhóm nghiên cứu (mẫu 04);
- e) Các minh chứng về kinh nghiệm của nhóm và các tài liệu khác (nếu có).

Điều 9. Quy trình xét chọn các nhóm nghiên cứu

1. Thành lập Hội đồng xét chọn các nhóm nghiên cứu:

Trường thành lập Hội đồng xét chọn các nhóm nghiên cứu. Hội đồng xét chọn các nhóm nghiên cứu có số lẻ, từ 07 đến 11 thành viên và 01 thư ký hành chính; trong đó có 01 chủ tịch, 01 phó chủ tịch, 01 thư ký và các ủy viên. Thành viên Hội đồng bao gồm Ban Giám hiệu, Chủ tịch Hội đồng trường; Trưởng phòng Quản lý Khoa học; Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính; Trưởng phòng Tổ chức Nhân sự và các chuyên gia có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao và am hiểu sâu về lĩnh vực nghiên cứu của các nhóm nghiên cứu;

2. Hợp Hội đồng xét chọn các nhóm nghiên cứu:

a) Hội đồng chỉ họp khi có mặt chủ tịch (hoặc phó chủ tịch được chủ tịch ủy quyền), thư ký và ít nhất 2/3 số thành viên Hội đồng. Chủ tịch Hội đồng (hoặc Phó chủ tịch được Chủ tịch ủy quyền) trực tiếp chủ trì cuộc họp. Thành viên Hội đồng nhận được tài liệu liên quan ít nhất 05 ngày làm việc trước khi họp.

b) Các thành viên Hội đồng đánh giá hồ sơ đăng ký thành lập các nhóm nghiên cứu theo quy định (mẫu 05). Nội dung họp Hội đồng phải được ghi vào biên bản theo quy định (mẫu 06).

c) Tiêu chí xét chọn các nhóm nghiên cứu:

- Đảm bảo yêu cầu về nhân lực;
- Kinh nghiệm hoạt động khoa học và công nghệ;
- Định hướng nghiên cứu;

- Sản phẩm khoa học dự kiến;
- Tính khả thi của kế hoạch hoạt động.

d) Các nhóm nghiên cứu được xét chọn khi có ít nhất 2/3 thành viên Hội đồng có mặt đánh giá ở mức “Đạt”. Số lượng nhóm nghiên cứu được lựa chọn phụ thuộc tình hình thực tế của Trường.

e) Đối với các nhóm nghiên cứu không được xét chọn, Hội đồng thống nhất ý kiến đánh giá lý do không được xét chọn.

3. Thông báo kết quả xét chọn các nhóm nghiên cứu:

Phòng Quản lý Khoa học thông báo kết quả xét chọn các nhóm nghiên cứu.

Các nhóm nghiên cứu hoàn thiện hồ sơ theo góp ý của Hội đồng trong vòng 05 ngày làm việc kể từ khi có thông báo kết quả xét chọn.

4. Ra quyết định thành lập các nhóm nghiên cứu:

Căn cứ kết quả họp Hội đồng xét chọn và hồ sơ hoàn thiện, Hiệu trưởng ra quyết định thành lập các nhóm nghiên cứu và ký Hợp đồng (mẫu 07).

Chương III

QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC NHÓM NGHIÊN CỨU

Điều 10. Quyền lợi của các nhóm nghiên cứu

1. Được ưu tiên xét duyệt, giao, đặt hàng triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong thẩm quyền của Trường.
2. Được ưu tiên tham gia đề xuất, xét chọn các nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp, nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong và ngoài nước.
3. Được ưu tiên hướng dẫn nghiên cứu sinh.
4. Được tạo điều kiện khai thác cơ sở dữ liệu của Trường phục vụ hoạt động nghiên cứu.
5. Được Trường hỗ trợ kinh phí hoạt động. Kinh phí hỗ trợ hoạt động cho nhóm được quy định cụ thể tại Chương VI Quy định này.
6. Được phép huy động và tiếp nhận các nguồn hỗ trợ, tài trợ khác cho hoạt động của nhóm theo đúng quy định của pháp luật.
7. Được khen thưởng nếu có thành tích nghiên cứu khoa học xuất sắc.

Điều 11. Trách nhiệm của các nhóm nghiên cứu

1. Hoàn thành sản phẩm cam kết theo thuyết minh đã được phê duyệt.
2. Xây dựng dự toán sử dụng kinh phí hoạt động của nhóm phù hợp với kế hoạch hoạt động để đảm bảo hoàn thành các sản phẩm nghiên cứu theo cam kết.

3. Sử dụng kinh phí cho các hoạt động của nhóm phù hợp và hiệu quả. Việc sử dụng kinh phí cho các hoạt động của nhóm được quy định cụ thể tại Chương VI Quy định này.

4. Báo cáo Trường các nguồn kinh phí hỗ trợ, tài trợ khác cho hoạt động của nhóm (nếu có).

Chương IV

TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA TRƯỞNG NHÓM VÀ THÀNH VIÊN CÁC NHÓM NGHIÊN CỨU

Điều 12. Trách nhiệm và quyền hạn của trưởng các nhóm nghiên cứu

1. Ký hợp đồng cam kết và chịu trách nhiệm về số lượng, chất lượng, cơ cấu sản phẩm nghiên cứu cam kết với Trường.

2. Xây dựng kế hoạch hoạt động, báo cáo tiến độ hằng năm, dự toán, quyết toán hoạt động của nhóm theo đúng quy định tài chính hiện hành.

3. Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động của nhóm.

4. Đề xuất bổ sung, rút bớt, thay đổi các thành viên của nhóm trong 2/3 thời gian hoạt động kể từ khi bắt đầu thành lập nhóm nhưng phải đảm bảo yêu cầu như Điều 5, Điều 6.

5. Phân công nhiệm vụ và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các thành viên trong nhóm.

6. Kiến nghị với Trường tạo điều kiện về thời gian, cơ sở vật chất cho hoạt động của nhóm.

7. Báo cáo kết quả hoạt động của nhóm hằng năm và cuối kỳ.

8. Đề nghị Trường đánh giá hoạt động của nhóm sau khi giao nộp đủ các sản phẩm nghiên cứu cam kết hoặc kết thúc thời gian hoạt động của nhóm.

9. Chủ động khai thác và chuyển giao các kết quả nghiên cứu; kiến nghị Trường tạo điều kiện ứng dụng kết quả nghiên cứu.

10. Được hưởng quyền tác giả theo quy định hiện hành sau khi thực hiện việc đăng ký kết quả nghiên cứu với các cơ quan chức năng.

Điều 13. Trách nhiệm và quyền hạn của thành viên các nhóm nghiên cứu

1. Thực hiện các hoạt động theo phân công của trưởng nhóm.

2. Chịu trách nhiệm trước Trường và trưởng nhóm về thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

3. Cam kết tự chịu trách nhiệm về nhân thân (đối với thành viên ngoài Trường).

4. Được hưởng quyền tác giả theo quy định hiện hành.
5. Thành viên rút khỏi nhóm phải có trách nhiệm thông báo cho trưởng nhóm trước ít nhất 60 ngày.

Chương V

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC NHÓM NGHIÊN CỨU

Điều 14. Nội dung quản lý hoạt động của các nhóm nghiên cứu

1. Kế hoạch hoạt động hằng năm (tính từ tháng 01 đến tháng 12) và cả quá trình hoạt động.
2. Kết quả thực hiện kế hoạch hoạt động hằng năm và cả quá trình hoạt động.
3. Các sản phẩm cam kết theo tiến độ trong kế hoạch.

Điều 15. Kế hoạch hoạt động hằng năm của các nhóm nghiên cứu

1. Căn cứ thuyết minh đã được phê duyệt, trong 02 tuần đầu hằng năm, trưởng nhóm nộp kế hoạch hoạt động năm của nhóm về Phòng Quản lý Khoa học.
2. Kế hoạch hoạt động hằng năm của nhóm cần nêu rõ các hoạt động gắn với thời gian nghiên cứu của nhóm, các sản phẩm đạt được theo tiến độ (mẫu 08).

Điều 16. Đánh giá kết quả hoạt động của các nhóm nghiên cứu

1. Đánh giá kết quả hoạt động của nhóm được thực hiện hằng năm và vào cuối kỳ hoạt động. Việc đánh giá kết quả hoạt động của nhóm thông qua kết quả thực hiện kế hoạch hoạt động hằng năm và các sản phẩm cam kết theo tiến độ trong kế hoạch.

2. Đánh giá hằng năm:

a) Trước 20 ngày kết thúc kế hoạch hoạt động hằng năm, trưởng nhóm nộp báo cáo tình hình hoạt động hằng năm (mẫu 09) và kê khai bài báo quốc tế hoàn thành trong năm (mẫu 17) của nhóm về Phòng Quản lý Khoa học.

b) Hội đồng đánh giá hằng năm do Hiệu trưởng ra quyết định thành lập, bao gồm 05 thành viên; trong đó có 01 Chủ tịch, 01 Ủy viên thư ký và các ủy viên. Thành viên Hội đồng bao gồm đại diện Ban Giám hiệu, đại diện phòng Quản lý Khoa học; đại diện phòng Kế hoạch - Tài chính và chuyên gia có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao và am hiểu sâu về lĩnh vực nghiên cứu của nhóm nghiên cứu. Hội đồng chỉ họp khi có mặt Chủ tịch, Ủy viên thư ký và ít nhất 3/4 số thành viên Hội đồng. Thành viên Hội đồng nhận được tài liệu liên quan ít nhất 05 ngày làm việc trước khi họp.

c) Các thành viên Hội đồng đánh giá kết quả hoạt động năm của các nhóm nghiên cứu theo quy định (mẫu 10). Nội dung họp Hội đồng phải được ghi vào biên bản theo quy định (mẫu 11).

d) Các nhóm có kết quả đánh giá “Đạt” nếu có ít nhất 3/4 số thành viên Hội đồng có mặt xếp loại ở mức “Đạt”, sẽ tiếp tục hưởng quyền lợi theo quy định. Các nhóm có kết quả “Không đạt” sẽ tạm dừng được hưởng các quyền lợi cho đến khi bổ sung đầy đủ các kết quả nghiên cứu theo kế hoạch.

3. Đánh giá cuối kỳ:

a) Đánh giá cuối kỳ được thực hiện khi kết thúc thời gian hoạt động của nhóm;

b) Trưởng nhóm trước khi kết thúc thời gian hoạt động 01 tháng phải lập Báo cáo tổng kết hoạt động của nhóm (mẫu 12) và kê khai bài báo quốc tế của nhóm đã hoàn thành (mẫu 17);

c) Hội đồng đánh giá cuối kỳ do Hiệu trưởng quyết định thành lập, tổ chức tương tự như Hội đồng xét chọn các nhóm nghiên cứu tại Điều 9 khoản 1 của Quy định này;

d) Các thành viên Hội đồng đánh giá kết quả hoạt động của các nhóm nghiên cứu theo quy định (mẫu 13). Nội dung họp Hội đồng phải được ghi vào biên bản theo quy định (mẫu 14);

e) Kết quả đánh giá cuối kỳ, được xếp loại:

- Mức “Xuất sắc”: Đối với các nhóm nghiên cứu hoàn thành vượt mức yêu cầu sản phẩm và kế hoạch. Được kiến nghị thanh lý hợp đồng và đề xuất khen thưởng của Trường như Điều 20 của Quy định này.

- Mức “Đạt”: Đối với các nhóm nghiên cứu hoàn thành đúng yêu cầu sản phẩm và kế hoạch. Được kiến nghị thanh lý hợp đồng theo quy định (mẫu 15).

- Mức “Không đạt”: Đối với các nhóm nghiên cứu không hoàn thành yêu cầu về sản phẩm. Nếu nhóm có nguyện vọng và đủ điều kiện, Trường xem xét cho kéo dài tối đa thêm 01 năm (mẫu 16). Hết thời gian kéo dài, nếu nhóm vẫn chưa đạt yêu cầu sản phẩm cam kết, Trường thanh lý hợp đồng tương ứng với kết quả đạt được; nhóm phải hoàn trả kinh phí hỗ trợ và chịu kỷ luật như Điều 21 của Quy định này.

Chương VI

KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA NHÓM NGHIÊN CỨU

Điều 17. Nguồn kinh phí hoạt động của các nhóm nghiên cứu

Kinh phí hoạt động của các nhóm nghiên cứu được lấy từ các nguồn:

1. Kinh phí hỗ trợ của Trường:

a) Kinh phí hỗ trợ sản phẩm bài báo công bố quốc tế của các nhóm nghiên cứu đáp ứng yêu cầu của Điều 7 khoản 2 mục c được hưởng hỗ trợ loại 1 theo Quy định thu chi nội bộ (Điều 52, Quyết định số 1668/QĐ-ĐHTM); Trường hợp sản phẩm bài báo công bố quốc tế của các nhóm nghiên cứu đã được tài trợ từ các đề tài, dự án khoa học và công nghệ khác, mức hỗ trợ bằng 20% mức hỗ trợ trên (Phụ lục 3);

b) Kinh phí hỗ trợ hoạt động của các nhóm nghiên cứu, tính bằng 50% tổng kinh phí hỗ trợ sản phẩm là bài báo thuộc danh mục các tạp chí quốc tế mà nhóm thực hiện. Các sản phẩm bài báo công bố quốc tế của các nhóm nghiên cứu đã được tài trợ từ các đề tài, dự án khoa học và công nghệ khác sẽ không được nhận nguồn hỗ trợ này;

c) Kinh phí hỗ trợ các hoạt động khoa học công nghệ khác áp dụng theo Điều 53 của *Quy định thu chi nội bộ*.

2. Kinh phí khác:

a) Kinh phí từ các chương trình, đề tài cấp Nhà nước, Nghị định thư, cấp Bộ, tỉnh, thành phố;

b) Kinh phí từ các hợp đồng nghiên cứu với các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước;

c) Kinh phí huy động và tiếp nhận các nguồn hỗ trợ, tài trợ khác.

Điều 18. Sử dụng kinh phí hoạt động của các nhóm nghiên cứu

1. Đối với Kinh phí hỗ trợ hoạt động của các nhóm nghiên cứu do Nhà trường cấp quy định tại Điều 17 khoản 1 mục b:

a) Căn cứ vào Thuyết minh nhiệm vụ được phê duyệt, trưởng nhóm xây dựng phương án triển khai các nội dung hoạt động nghiên cứu khoa học của nhóm. Trưởng nhóm có quyền điều chỉnh mục chi, nội dung chi, định mức chi, kinh phí giữa các phần công việc được hỗ trợ trong trường hợp cần thiết, đảm bảo trong phạm vi tổng mức kinh phí được hỗ trợ, phù hợp với quy định hiện hành của Trường. Trưởng nhóm phải trình Hiệu trưởng phê duyệt trước khi triển khai và đảm bảo sử dụng hiệu quả kinh phí được phê duyệt để đạt yêu cầu về sản phẩm cam kết;

b) Kinh phí hỗ trợ hoạt động của các nhóm nghiên cứu có thể sử dụng cho các hoạt động sau:

- Tiền công cho các thành viên của nhóm;
- Tổ chức tọa đàm chuyên môn;
- Tổ chức họp nhóm chuyên môn;
- Chi phí hành chính của nhóm;
- Các chi phí khác phù hợp quy định hiện hành của Nhà nước và Trường, hoặc được sự đồng ý của Hiệu trưởng.

2. Đối với các nguồn kinh phí khác:

Trưởng nhóm thực hiện quản lý và chi tiêu các mục chi, nội dung chi, định mức chi nêu tại thuyết minh nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã được cơ quan, tổ chức quản lý phê duyệt theo quy định hiện hành.

3. Điều chỉnh kinh phí:

Việc điều chỉnh phần kinh phí hoạt động của các nhóm nghiên cứu so với Hợp đồng và kế hoạch hằng năm được Trường xem xét trên cơ sở đề xuất của Trưởng nhóm và ý kiến của Hội đồng đánh giá hằng năm.

Điều 19. Tạm ứng, thanh toán hằng năm và quyết toán kinh phí hoạt động của các nhóm nghiên cứu

1. Tạm ứng kinh phí hoạt động:

a) Đối với Kinh phí hỗ trợ hoạt động của các nhóm nghiên cứu: Hằng năm, các nhóm nghiên cứu được tạm ứng tối đa 80% kinh phí theo nội dung và tiến độ của hợp đồng. Việc tạm ứng được thực hiện vào quý I của mỗi năm.

b) Đối với nguồn kinh phí khác: Các nhóm nghiên cứu được tạm ứng kinh phí theo quy định của cơ quan, tổ chức quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ và theo quy định hiện hành của Trường;

c) Hiệu trưởng phê duyệt tạm ứng trên cơ sở tư vấn của Phòng Kế hoạch - Tài chính và Phòng Quản lý Khoa học;

d) Kinh phí chưa được tạm ứng, chưa thanh toán trong năm thực hiện nhiệm vụ được chuyển nguồn sang năm sau để tiếp tục thực hiện.

2. Thanh toán kinh phí hằng năm:

a) Đối với kinh phí hỗ trợ sản phẩm bài báo công bố quốc tế của các nhóm nghiên cứu đáp ứng yêu cầu được thanh toán khi có đầy đủ minh chứng theo quy định (*Phụ lục 5*).

b) Đối với kinh phí hỗ trợ hoạt động của các nhóm nghiên cứu:

- Các nhóm có kết quả đánh giá “Đạt” của Hội đồng đánh giá hằng năm sẽ được thanh toán đủ kinh phí hỗ trợ của năm hoạt động đó và tạm ứng tối đa 80% kinh phí theo nội dung và tiến độ của năm tiếp theo (*Phụ lục 6*). Thời gian thanh toán không quá 01 tháng sau cuộc họp của Hội đồng đánh giá hằng năm.

- Trường hợp các nhóm có kết quả đánh giá “Không đạt” của Hội đồng đánh giá hằng năm sẽ tạm dừng được hưởng các quyền lợi cho đến khi bổ sung đầy đủ các kết quả nghiên cứu theo kế hoạch.

c) Căn cứ để thanh toán kinh phí hoạt động hằng năm bao gồm:

- Báo cáo tình hình hoạt động hằng năm;
- Biên bản đánh giá tình hình hoạt động hằng năm;
- Hồ sơ chứng từ chi đối với phần kinh phí hỗ trợ của Trường.

3. Quyết toán kinh phí hoạt động:

a) Kinh phí hỗ trợ của Trường được quyết toán một lần, không quá 06 tháng, sau khi nhóm đã tiến hành thanh lý hợp đồng.

b) Kinh phí từ các nguồn khác được quyết toán theo quy định của cơ quan, tổ chức quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ và theo quy định hiện hành của Trường.

c) Căn cứ để quyết toán kinh phí hoạt động bao gồm:

- Quyết định thành lập các nhóm nghiên cứu;
- Hợp đồng nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh;
- Biên bản Hội đồng đánh giá tổng kết hoạt động của các nhóm nghiên cứu;
- Biên bản thanh lý hợp đồng;
- Hồ sơ chứng từ chi đối với phần kinh phí hỗ trợ của Trường.

Chương VII

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 20. Khen thưởng

Khi kết thúc thời hạn hoạt động, các nhóm nghiên cứu và các thành viên trong nhóm có kết quả nghiên cứu xuất sắc sẽ được Trường khen thưởng.

Điều 21. Kỷ luật

1. Khi kết thúc thời hạn hoạt động, các nhóm nghiên cứu hoạt động không hiệu quả, không công bố được các sản phẩm đúng yêu cầu như cam kết theo kế hoạch trong hợp đồng sẽ phải hoàn trả kinh phí hỗ trợ. Mức hoàn trả được quy định cụ thể như sau:

a) Trường hợp không hoàn thành toàn bộ các sản phẩm cam kết công bố quốc tế, nhóm chỉ được thanh toán kinh phí dựa trên số lượng sản phẩm đã được công bố hoặc đã được chấp nhận công bố đáp ứng các yêu cầu về sản phẩm như quy định tại Điều 7 khoản 2. Kinh phí hỗ trợ hoạt động của các nhóm nghiên cứu (Điều 17 khoản 1 mục b) bị giảm trừ tương ứng số lượng sản phẩm công bố quốc tế cam kết trong hợp đồng không hoàn thành;

b) Trường hợp không hoàn thành các sản phẩm đăng ký khác (không phải sản phẩm cam kết công bố quốc tế), nhóm sẽ bị giảm trừ 10% kinh phí hỗ trợ hoạt động của các nhóm nghiên cứu đối với mỗi sản phẩm đăng ký.

c) Trường hợp nhóm có thành viên không là tác giả hoặc đồng tác giả của ít nhất 01 bài báo trong danh mục các tạp chí quốc tế của nhóm, nhóm sẽ bị giảm trừ kinh phí hỗ trợ hoạt động của các nhóm nghiên cứu theo tỷ lệ tương đương với tỷ lệ các thành viên trong nhóm không hoàn thành nhiệm vụ.

2. Trưởng nhóm và thành viên nhóm không hoàn thành sản phẩm cam kết trong thời gian hoạt động sẽ không được tham gia các nhóm nghiên cứu, không được thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp trong vòng 03 năm tiếp theo.

Chương VIII

TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 22. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Quản lý Khoa học

- a) Soạn thông báo thành lập các nhóm nghiên cứu trình Hiệu trưởng phê duyệt;
- b) Hướng dẫn xây dựng kế hoạch hoạt động của các nhóm nghiên cứu;
- c) Quản lý và tổ chức đánh giá hằng năm và cuối kỳ hoạt động của các nhóm nghiên cứu;
- d) Tổng kết và tổ chức đánh giá hiệu quả hoạt động của các nhóm nghiên cứu.

2. Phòng Kế hoạch - Tài chính

- a) Đề xuất Hiệu trưởng phê duyệt mức kinh phí hoạt động của các nhóm nghiên cứu;
- b) Quản lý chi tiêu, tạm ứng, thanh toán, quyết toán đối với các khoản kinh phí hoạt động của các nhóm nghiên cứu.

3. Phòng Đối ngoại và Truyền thông

Quản lý và giải quyết các thủ tục xuất nhập cảnh liên quan tới thành viên các nhóm nghiên cứu là người nước ngoài.

4. Thư viện

- a) Tạo điều kiện sử dụng cơ sở dữ liệu cho các nhóm nghiên cứu;
- b) Ưu tiên sắp xếp phòng họp cho các nhóm nghiên cứu.

5. Các đơn vị có nhà khoa học tham gia các nhóm nghiên cứu

- a) Tạo điều kiện cho các nhà khoa học tham gia các nhóm nghiên cứu;
- b) Phối hợp với các đơn vị chức năng để triển khai các hoạt động nghiên cứu.

Điều 23. Điều khoản thi hành

1. Phòng Quản lý Khoa học là đơn vị chủ trì, đầu mối, phối hợp với các đơn vị, cá nhân khác trong Trường tổ chức thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh cần sửa đổi, bổ sung các nội dung của Quy định đề xuất Hiệu trưởng xem xét và quyết định.

HIỆU TRƯỞNG

PGS, TS Nguyễn Hoàng

DANH MỤC PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Hướng dẫn tổ chức và hoạt động các nhóm nghiên cứu.....	18
Phụ lục 2: Các mẫu biểu.....	20
Phụ lục 3: Định mức hỗ trợ công bố quốc tế (áp dụng cho các nhóm nghiên cứu)	53
Phụ lục 4: Danh mục tra cứu các sản phẩm công bố quốc tế.....	54
Phụ lục 5: Đơn đề nghị hỗ trợ bài báo quốc tế của các nhóm nghiên cứu.....	55
Phụ lục 6: Hướng dẫn thanh toán kinh phí hỗ trợ hoạt động của các nhóm nghiên cứu.....	56

Phụ lục 1:
Hướng dẫn tổ chức và hoạt động các nhóm nghiên cứu

STT	Quy trình	Chịu trách nhiệm	Văn bản/ Biểu mẫu/Tài liệu
1	Thông báo đăng ký thành lập các nhóm nghiên cứu	P.QLKH	- Thông báo của Trường hằng năm về việc đăng ký thành lập các nhóm nghiên cứu
2	Tiếp nhận đăng ký thành lập các nhóm nghiên cứu	Các nhóm nghiên cứu; P.QLKH	<i>Mẫu 01: Đơn đăng ký thành lập nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh</i> <i>Mẫu 02: Thuyết minh nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh</i> <i>Mẫu 03: Phiếu thông tin thành viên của nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh</i> <i>Mẫu 04: Lý lịch khoa học</i>
3	Thành lập Hội đồng xét chọn các nhóm nghiên cứu	P.QLKH; Hội đồng xét chọn các nhóm nghiên cứu	- Quyết định Thành lập Hội đồng xét chọn các nhóm nghiên cứu <i>Mẫu 05: Phiếu đánh giá hồ sơ đăng ký thành lập nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh</i> <i>Mẫu 06: Biên bản họp Hội đồng xét chọn nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh</i>
4	Thông báo kết quả xét chọn các nhóm nghiên cứu và hoàn thiện hồ sơ nhóm nghiên cứu	P. QLKH; Các nhóm nghiên cứu	- Thông báo kết quả xét chọn các nhóm nghiên cứu - Các nhóm nghiên cứu hoàn thiện các tài liệu, giấy tờ và nội dung cần thiết nộp lại P.QLKH
5	Ra quyết định thành lập các nhóm nghiên cứu và ký hợp đồng	Ban Giám hiệu; P. QLKH; P.KH-TC	- Quyết định thành lập các nhóm nghiên cứu <i>Mẫu 07: Hợp đồng nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh</i>
6	Xây dựng kế hoạch hoạt động hằng năm, lên dự toán, đề xuất mức kinh phí tạm ứng, làm thủ tục tạm ứng	Các nhóm nghiên cứu; P. QLKH; P.KH-TC	<i>Mẫu 08: Kế hoạch hoạt động hằng năm của nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh</i> Tài liệu giấy tờ có liên quan theo quy định
7	Đánh giá hằng năm và gia hạn thời gian thực hiện (nếu có)	Các nhóm nghiên cứu;	<i>Mẫu 09: Báo cáo tình hình hoạt động hằng năm của nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh</i>

STT	Quy trình	Chịu trách nhiệm	Văn bản/ Biểu mẫu/Tài liệu
		Hội đồng đánh giá hằng năm; P.QLKH	Mẫu 10: Phiếu đánh giá tình hình hoạt động hằng năm của nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh Mẫu 11: Biên bản đánh giá tình hình hoạt động hằng năm của nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh - Quyết toán hằng năm Mẫu 16: Đơn xin gia hạn thời gian thực hiện nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh
8	Đánh giá cuối kì	Các nhóm nghiên cứu; Hội đồng đánh giá cuối kỳ; P. QLKH; P.KH-TC	Mẫu 12: Báo cáo tổng kết hoạt động của nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh Mẫu 13: Phiếu đánh giá tổng hợp kết quả hoạt động của nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh Mẫu 14: Biên bản họp Hội đồng đánh giá tổng kết hoạt động của nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh Mẫu 15: Biên bản thanh lý hợp đồng
9	Tổng hợp thanh lý hợp đồng	Các nhóm nghiên cứu; P. QLKH; P.KH-TC	Tài liệu giấy tờ có liên quan theo quy định trong hợp đồng Mẫu 17: Kê khai bài báo quốc tế thời gian thực hiện nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh

Phụ lục 2:
Danh mục các mẫu biểu

Mã số	Nội dung
Mẫu 01	Đơn đăng kí thành lập nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh
Mẫu 02	Thuyết minh nhiệm vụ khoa học nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh
Mẫu 03	Phiếu thông tin các thành viên nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh
Mẫu 04	Lý lịch khoa học
Mẫu 05	Phiếu đánh giá hồ sơ đăng ký thành lập nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh
Mẫu 06	Biên bản họp Hội đồng xét chọn nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh
Mẫu 07	Hợp đồng nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh
Mẫu 08	Kế hoạch hoạt động hằng năm của nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh
Mẫu 09	Báo cáo tình hình hoạt động hằng năm của nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh
Mẫu 10	Phiếu đánh giá tình hình hoạt động hằng năm của nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh
Mẫu 11	Biên bản họp Hội đồng đánh giá tình hình hoạt động hằng năm của nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh
Mẫu 12	Báo cáo tổng kết hoạt động của nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh
Mẫu 13	Phiếu đánh giá tổng hợp kết quả hoạt động của nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh
Mẫu 14	Biên bản họp Hội đồng đánh giá tổng kết hoạt động của nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh
Mẫu 15	Biên bản thanh lý hợp đồng
Mẫu 16	Đơn xin gia hạn thời gian thực hiện nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh
Mẫu 17	Kê khai bài báo quốc tế nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP
(NHÓM NGHIÊN CỨU/NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH)
NĂM: ...

Kính gửi: - **Ban Giám hiệu**

- **Phòng Quản lý Khoa học**

Căn cứ Quyết định số 2358/QĐ-ĐHTM ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Trường Đại học Thương mại về việc ban hành Quy định tổ chức và hoạt động các nhóm nghiên cứu của Trường Đại học Thương mại;

Căn cứ Thông báo số .../TB-ĐHTM ngày.....tháng.....năm 20..... của Trường Đại học Thương mại về việc đăng ký thành lập các nhóm nghiên cứu năm 20....,

Chúng tôi xin đăng ký thành lập:... (nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh) cho đợt xét chọn năm 20.... với các thông tin như sau:

1. Định hướng và chủ đề nghiên cứu:

- Định hướng nghiên cứu (*Định hướng nghiên cứu của nhóm phải phù hợp với định hướng nghiên cứu trọng điểm của Trường*):.....

- Chủ đề nghiên cứu (*tối đa 03 chủ đề*):

2. Loại hình nhóm:

☐ Nhóm nghiên cứu

☐ Nhóm nghiên cứu mạnh

3. Trưởng nhóm:

Họ và tên: Học hàm, học vị:.....

Đơn vị công tác: Chức vụ:.....

Điện thoại:..... Email:.....

Kính đề nghị Nhà trường cho phép nhóm đăng ký tham gia xét chọn.

Trân trọng cảm ơn!

Hà Nội, ngày..... tháng.....năm 20....

Hồ sơ đăng ký kèm theo gồm:

Trưởng nhóm

- Thuyết minh nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh
- Phiếu thông tin thành viên
- Lí lịch khoa học của các thành viên
- Các tài liệu khác (nếu có)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THUYẾT MINH NHIỆM VỤ KHOA HỌC...
(NHÓM NGHIÊN CỨU/NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH)

Năm....

1. THÔNG TIN NHÂN LỰC NHÓM NGHIÊN CỨU/NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH

1.1. Trưởng nhóm (kèm theo lí lịch khoa học):				
Họ và tên:.....		Nam/nữ:.....		
Ngày sinh:.....		Địa chỉ nhà riêng:.....		
Học hàm:.....		Học vị:.....		
Đơn vị công tác:.....		Chức vụ:.....		
Điện thoại:.....		Email:.....		
Số tài khoản ngân hàng:.....		Ngân hàng:.....		
		Mã số thuế:.....		
1.2. Thành viên khác (kèm theo lí lịch khoa học):				
- Thành viên là cán bộ cơ hữu của Trường Đại học Thương mại				
STT	Họ và tên	Học hàm, học vị	Đơn vị công tác	Chữ ký
1				
2				
3				
...				
- Thành viên là giảng viên trẻ (dưới 35 tuổi)/nghiên cứu sinh/các nhà khoa học chưa có bài báo quốc tế của Trường Đại học Thương mại				
STT	Họ và tên	Học hàm, học vị	Đơn vị công tác	Chữ ký
1				
...				
- Thành viên ngoài Trường Đại học Thương mại				
STT	Họ và tên	Học hàm, học vị	Đơn vị công tác	Chữ ký
1				
2				
...				

2. LĨNH VỰC CHUYÊN MÔN, LOẠI HÌNH VÀ MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC CỦA ... (NHÓM NGHIÊN CỨU/NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH)

2.1. Định hướng và chủ đề nghiên cứu:

2.2. Loại hình nhóm:

☐ Nhóm nghiên cứu

☐ Nhóm nghiên cứu mạnh

3. KINH NGHIỆM HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỦA... (NHÓM NGHIÊN CỨU/NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH)

3.1. Danh mục các công trình khoa học tiêu biểu liên quan đến hướng nghiên cứu trong 05 năm gần nhất (sắp xếp theo thứ tự thời gian mới nhất đến cũ nhất, mỗi công bố trình bày theo định dạng liệt kê tài liệu tham khảo của APA, gạch chân tên tác giả là trưởng nhóm hay thành viên của nhóm, ghi rõ danh mục WoS/SCOPUS):

ST T	Tên công trình khoa học	Tên tác giả/ đồng tác giả	Địa chỉ công bố	Năm công bố
1				
2				
...				

3.2. Danh mục các nhiệm vụ KH&CN có liên quan từ cấp Bộ và tương đương trở lên thực hiện trong 05 năm gần nhất (do trưởng nhóm hay thành viên nhóm tham gia hoặc chủ trì):

STT	Tên nhiệm vụ, mã số	Chủ nhiệm	Thời gian thực hiện	Cấp quản lý	Tình trạng (đang thực hiện/đã tổng hợp, kết quả)
1					
2					
...					

3.3. Danh mục các sản phẩm KH&CN đã ứng dụng, đăng ký sở hữu trí tuệ, chuyển giao trong 05 năm gần nhất (sắp xếp theo thứ tự thời gian mới nhất đến cũ nhất):

ST T	Tên sản phẩm KH&CN	Tên tác giả/ đồng tác giả	Địa chỉ ứng dụng, đăng ký sở hữu trí tuệ, chuyển giao	Năm
1				
2				
...				

3.4. Các giải thưởng về KH&CN trong 05 năm gần nhất (tên công trình, tên giải thưởng cấp khen thưởng, thời gian):

STT	Tên sản phẩm KH&CN	Tên tác giả/ đồng tác giả	Tên giải thưởng	Cấp khen thưởng	Năm
1					
2					
...					

4. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG DỰ KIẾN

Thời gian	Mục tiêu hoạt động	Nội dung hoạt động nghiên cứu	Sản phẩm dự kiến đạt được (loại sản phẩm, số lượng)
Năm thứ nhất			
Năm thứ hai			
Năm thứ ba			
Năm thứ tư			

5. NỘI DUNG SẢN PHẨM NGHIÊN CỨU DỰ KIẾN

5.1. Sản phẩm đăng ký dự kiến 1:

*Nếu là bài báo, nêu cụ thể tên bài báo, các tác giả tham gia, tên tạp chí, nhà xuất bản, số ISSN, xếp hạng Q (hoặc IF), nội dung dự kiến,...

*Nếu là đề tài/dự án, nêu cụ thể tên đề tài, các tác giả tham gia, lĩnh vực nghiên cứu, loại đề án/ dự án, cấp quản lý, nội dung dự kiến, địa chỉ áp dụng,...

5.2. Sản phẩm đăng ký dự kiến 2:

.....

5.3. Sản phẩm đăng ký dự kiến 3:

...

5.4. Sản phẩm đăng ký dự kiến 4:

...

5.5. Sản phẩm đăng ký dự kiến 5:

...

(thông tin khoảng ½-1 trang)

6. KINH PHÍ THỰC HIỆN

6.1. Đề xuất nhu cầu đầu tư (kinh phí cho nghiên cứu, trang thiết bị,...):

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Các khoản chi phí	Tổng dự toán kinh phí				Yêu cầu cấp kinh phí theo tiến độ				
		Tổng	Kinh phí hỗ của Trường			Kinh phí hỗ trợ khác	20...	20...	20...	20...
			KP1	KP2	KP3					
1										
2										
3										
....										
	Tổng cộng									

Ghi chú:

- KP1: Kinh phí hỗ trợ các sản phẩm bài báo công bố quốc tế của các nhóm nghiên cứu (Điều 17 khoản 1a của Quy định số 2358/QĐ-ĐHTM)
- KP2: Kinh phí hỗ trợ hoạt động của các nhóm nghiên cứu (Điều 17 khoản 1b)
- KP3: Kinh phí hỗ trợ các hoạt động khoa học công nghệ khác (Điều 17 khoản 1c)

6.2. Nguồn kinh phí:

- Ngân sách của Trường:
- Các nguồn kinh phí khác:

Hà Nội, ngày..... tháng.....năm 20....

Ban Giám hiệu P. Kế hoạch - Tài chính P. Quản lý Khoa học Trưởng nhóm

Mẫu 03: Phiếu thông tin các thành viên nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU THÔNG TIN CÁC THÀNH VIÊN NHÓM NGHIÊN CỨU/NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH

TT	Họ và tên	Thành phần trong NNC	Chức danh, học vị	Năm sinh	Chuyên môn	Nơi công tác	Số điện thoại/ Email	Số bài báo WoS/Scopus đã công bố	Số đề tài cấp Bộ và tương đương trở lên là chủ nhiệm/đã tham gia
1		Trưởng nhóm							VD: 1/8 (chủ nhiệm: 01/ tham gia: 08)
2		Thư ký							
3		Thành viên trong Trường							
4		-							
5		-							
...		Thành viên ngoài Trường							
		-							

Hà Nội, ngày..... tháng.....năm 20....

Trưởng nhóm

<CƠ QUAN CHỦ QUẢN>

<ĐƠN VỊ CÔNG TÁC>

LÝ LỊCH KHOA HỌC

1. Họ và tên:			
2. Năm sinh:			
3. Nam/Nữ:			
4. Học hàm:		Năm được phong:	
Học vị:		Năm đạt học vị:	
5. Chức vụ công tác:			
6. Địa chỉ nhà riêng:			
Điện thoại NR:			
E-mail:			
7. Cơ quan công tác:.....			
Tên cơ quan:			
Địa chỉ cơ quan:			
Điện thoại:			
Website:			
8. Quá trình đào tạo			
Bậc đào tạo	Nơi đào tạo	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp
Đại học			
Thạc sĩ			
Tiến sĩ			

9. Trình độ ngoại ngữ (mỗi mục đề nghị ghi rõ mức độ: Tốt/Khá/TB)					
TT	Tên ngoại ngữ	Nghe	Nói	Đọc	Viết
1					
2					
10. Quá trình công tác					
Thời gian (từ năm ... đến năm...)	Vị trí công tác	Lĩnh vực chuyên môn	Cơ quan công tác		

11. Các bài báo khoa học được công bố				
TT	Tên bài báo	Tác giả hoặc đồng tác giả	Nơi công bố (tên tạp chí, kỷ yếu hội thảo khoa học đã đăng)	Năm công bố

12. Giáo trình/sách tham khảo/chuyên khảo			
TT	Tên sách	Chủ biên hoặc thành viên	Năm/nhà xuất bản

13. Các đề tài, dự án, nhiệm vụ KH&CN			
Tên đề tài, dự án, nhiệm vụ KH&CN các cấp	Thời gian (bắt đầu - kết thúc)	Chủ nhiệm/Thư ký /Thành viên	Tình trạng

14. Kinh nghiệm về giảng dạy

Tôi xác nhận những thông tin được ghi ở trên là hoàn toàn chính xác.

Hà Nội, ngày tháng năm 20...

Xác nhận của <đơn vị công tác>

Người khai ký tên

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP...
(NHÓM NGHIÊN CỨU/NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH)

Năm....

1. Họ tên thành viên Hội đồng:
2. Cơ quan công tác:
3. Ngày họp:
4. Địa điểm họp:
5. Tên trưởng nhóm:
6. Loại hình nhóm:
7. Đánh giá của thành viên Hội đồng:

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm đánh giá	Ghi chú
1	Yêu cầu về nhân lực:	10		
	- Số lượng và thành phần nhóm	3		
	- Tiêu chuẩn trưởng nhóm	5		
	- Tiêu chuẩn các thành viên nhóm	2		
2	Kinh nghiệm hoạt động KH&CN của nhóm	10		
3	Định hướng nghiên cứu và triển vọng phát triển	10		
4	Sản phẩm khoa học dự kiến:	60		
	- Số lượng các sản phẩm cam kết	10		
	- Chất lượng khoa học của các sản phẩm cam kết	50		
5	Tính khả thi của kế hoạch hoạt động	10		
	Tổng cộng	100		

8. Ý kiến và kiến nghị khác:

.....
Kết luận (nhóm nghiên cứu/ nhóm nghiên cứu mạnh có đạt yêu cầu thành lập hay không):

☐ Đạt (80-100 điểm)

☐ Không đạt (<80 điểm)

Hà Nội, ngày ...tháng ... năm 20...

Thành viên Hội đồng

(Ký và ghi rõ họ tên)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày ...tháng ... năm 20...

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG XÉT CHỌN
NHÓM NGHIÊN CỨU/ NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH**

1. Tên trưởng nhóm:

2. Loại hình nhóm đăng ký:

☐ Nhóm nghiên cứu

☐ Nhóm nghiên cứu mạnh

3. Quyết định thành lập Hội đồng số.../QĐ-ĐHTM ngày.....tháng.....năm 20...

4. Thời gian họp:

5. Địa điểm:

6. Thành viên Hội đồng:

- Tổng số:.....

- Có mặt:

- Vắng mặt:

7. Kết quả bỏ phiếu đánh giá:

- Số phiếu đánh giá ở mức “Đạt”:

- Số phiếu đánh giá ở mức “Không đạt”:

8. Kết luận của Hội đồng (có đồng ý đề xuất thành lập nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh hay không):

☐ Đồng ý

☐ Đồng ý nhưng cần chỉnh sửa bổ sung

☐ Không đồng ý

Các nội dung yêu cầu điều chỉnh, bổ sung (nếu có):

.....
.....
.....
.....

Lý do không đồng ý xét chọn (nếu có):

.....
.....
.....

Cuộc họp kết thúc vào hồih..... cùng ngày.

Chủ tịch Hội đồng

(Ký và ghi rõ họ tên)

Thư ký Hội đồng

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Hội đồng đề xuất thành lập các nhóm nghiên cứu nếu có ít nhất 2/3 thành viên Hội đồng có mặt đánh giá ở mức “Đạt”

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày..... tháng..... năm 20...

HỢP ĐỒNG... **(NHÓM NGHIÊN CỨU/NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH)**

Mã số:.....

*Căn cứ Bộ luật Dân sự ngày 24 tháng 11 năm 2015;
Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của
Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;*

*Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;
Căn cứ Nghị định số 99/2014/NĐ-CP ngày 25/10/2014 của Chính phủ về Quy định việc
đầu tư phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động khoa học và công nghệ trong các cơ sở
giáo dục đại học;*

*Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ về Quy định chi
tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo
dục Đại học;*

*Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về Quy định cơ chế
tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Thông tư số 22/2011/TT-BGDĐT ngày 30/5/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
ban hành Quy định về hoạt động khoa học và công nghệ trong các cơ sở giáo dục đại học;*

*Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐT ngày 18/01/2021 của Hội đồng trường Trường Đại
học Thương mại ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Thương mại;
Nghị quyết số 60/NQ-HĐT ngày 11/10/2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Thương
mại về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Thương mại;*

*Căn cứ Quyết định số 950/QĐ-ĐHTM ngày 13/6/2022 của Trường Đại học Thương mại
ban hành Quy định về quản lý hoạt động khoa học và công nghệ của Hiệu trưởng Trường Đại
học Thương mại;*

*Căn cứ Quyết định số 1668/QĐ-ĐHTM ngày 4 tháng 11 năm 2021 của Hiệu trưởng
Trường Đại học Thương mại ban hành Quy định Thu chi nội bộ;*

*Căn cứ Quyết định số 1853/QĐ-ĐHTM ngày 28/12/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại
học Thương mại ban hành Quy định hỗ trợ các hoạt động khoa học và công nghệ của Trường
Đại học Thương mại;*

*Căn cứ vào Quyết định số 2358 ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Trường Đại học Thương
mại ban hành Quy định tổ chức và hoạt động các nhóm nghiên cứu của Trường Đại học
Thương mại;*

Căn cứ vào nhu cầu năng lực của các bên.

Hôm nay, ngày.. tháng năm ..., chúng tôi gồm:

Bên A: Trường Đại học Thương mại

Đại diện:

Chức vụ:.....

Số tài khoản.....

Bên B:

Đơn vị công tác:

Số tài khoản:

Đã thỏa thuận thống nhất với những điều kiện sau:

Điều 1. Nội dung công việc

Bên B sẽ thực hiện các công việc sau đây:

- Hoàn thành các sản phẩm khoa học cam kết trong Thuyết minh nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh mã số...theo Đơn đăng kí thành lập nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh (đính kèm theo Hợp đồng này);
- Đảm bảo các nội dung nghiên cứu được nghiệm thu;
- Bảo quản, lưu trữ các sản phẩm cam kết công bố của nhóm (bao gồm cả sản phẩm trung gian) và nộp cho bên A các sản phẩm theo đúng Quyết định số.../QĐ-ĐHTM ngày... tháng...năm... Sản phẩm trung gian là sản phẩm để tổng hợp thành các sản phẩm cam kết hoàn thành.

Điều 2. Thời gian thực hiện

Thời gian thực hiện trong vòng.... tháng, từ tháng...năm... đến tháng...năm...

Điều 3. Yêu cầu về sản phẩm

- Các sản phẩm cam kết công bố của nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh phải đáp ứng đầy đủ các yêu cầu theo Quy định tổ chức và hoạt động các nhóm nghiên cứu của Trường Đại học Thương mại ban hành kèm theo Quyết định số 2358/QĐ-ĐHTM ngày 23 tháng 12 năm 2022 và các yêu cầu theo Thông báo số.../TB-ĐHTM ngày....
- Số lượng và chất lượng các sản phẩm nghiệm thu phải đáp ứng đầy đủ các yêu cầu theo đúng Quyết định số.../QĐ-ĐHTM ngày... của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại về việc...(Phụ lục Hợp đồng 1).
- Sản phẩm có chủ đề phù hợp với định hướng nghiên cứu của nhóm;
- Sản phẩm có tác giả chính (hoặc tác giả liên hệ) là nhà khoa học của Trường Đại học Thương mại và có ít nhất 01 thành viên nhóm là đồng tác giả. Sản phẩm cam kết phải ghi rõ là kết quả của các nhóm nghiên cứu của Trường Đại học Thương mại. Cụ thể, tác giả là nhà khoa học của Trường Đại học Thương mại phải sử dụng email liên hệ có đuôi “@tmu.edu.vn”; đưa mã ORCID (Open Researcher and Contributor ID) cá nhân vào trong phần thông tin tác giả bài báo (Title Page); phải cập nhật bài báo lên trang Google Scholar cá nhân; phải ghi đơn vị công tác là “Trường Đại học Thương mại”, với các sản phẩm tiếng Anh phải ghi đơn vị công tác là “Thuongmai University”, với các sản phẩm công bố bằng ngoại ngữ khác nội dung này được

dịch ra ngôn ngữ tương ứng. Sản phẩm phải ghi rõ “Nghiên cứu này được tài trợ bởi Trường Đại học Thương mại, Hà Nội, Việt Nam” (“This research is funded by Thuongmai University, Hanoi, Vietnam”);

- Sản phẩm phải được xuất bản trong thời gian hoạt động của các nhóm nghiên cứu. Bài báo trên tạp chí quốc tế và tạp chí khoa học trong nước, sản phẩm chỉ cần được chấp nhận xuất bản (có xác nhận của tạp chí về việc chấp nhận xuất bản);

- Mỗi thành viên trong nhóm phải là tác giả hoặc đồng tác giả của ít nhất 01 bài báo trong danh mục các tạp chí quốc tế của nhóm.

Điều 4. Kinh phí thực hiện

Tổng kinh phí thực hiện bên A cấp cho bên B là.... (bằng chữ:.....)

Điều 5. Thanh toán

- Tổng kinh phí sẽ được thanh toán trong khoảng thời gian... tháng, từ...đến...

- Kinh phí thực hiện hằng năm sẽ được thanh toán căn cứ theo Quyết định ... ngày... về việc thành lập và phê duyệt dự toán kinh phí của nhóm nghiên cứu của Đại học Thương mại.

- Kinh phí được thanh toán dựa trên khối lượng công việc hoàn thành từng năm. Bên B có trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ thanh toán và chuyển cho Bên A sau 10 ngày kể từ khi Hội đồng đánh giá hằng năm họp để Bên A tiến hành các thủ tục thanh toán của năm tài chính. Nếu quá thời gian trên mà Bên B không chuyển hồ sơ thanh toán cho Bên A, Bên A sẽ thu hồi toàn bộ số tiền đã tạm ứng cho Bên B trong năm đó.

- Trong thời gian thực hiện hợp đồng, Bên B có thể tạm ứng tối đa 80 % kinh phí được phê duyệt của mỗi năm. Bên B phải đảm bảo thực hiện kế hoạch hoạt động, quyết toán số kinh phí tương ứng theo sản phẩm đã thực hiện trong năm và được Hội đồng đánh giá hằng năm đánh giá ở mức “Đạt”. Số chênh lệch giữa kinh phí quyết toán và kinh phí tạm ứng sẽ được Bên A thanh toán sau khi Bên B nộp hồ sơ thanh toán và các sản phẩm hoàn thành.

Điều 6. Kiểm tra, đánh giá định kỳ hoạt động của nhóm nghiên cứu/ nhóm nghiên cứu mạnh

Bên A sẽ tiến hành kiểm tra, đánh giá hằng năm hoạt động nghiên cứu của bên B theo kế hoạch hoạt động trong Thuyết minh nhóm nghiên cứu và các quy định tại Điều 16 của Quy định tổ chức và hoạt động các nhóm nghiên cứu của Trường Đại học Thương mại.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của các bên

- Quyền và nghĩa vụ của *Bên A*

- a) Bên A là chủ sở hữu của sản phẩm cam kết được tài trợ của Trường;
- b) Bên A có quyền thay đổi tiến độ cấp hoặc ngừng cấp kinh phí nếu bên B không hoàn thành công việc đúng tiến độ;
- c) Cung cấp các thông tin cần thiết cho việc triển khai, thực hiện Hợp đồng;
- d) Thanh toán cho Bên B kinh phí quy định tại Điều 4 và Điều 5 của Hợp đồng này;
- e) Kiểm tra định kỳ để đánh giá tình hình Bên B thực hiện nghiên cứu theo quy định tại Điều 6 của Hợp đồng này;
- f) Kịp thời xem xét, giải quyết kiến nghị, đề xuất của Bên B về điều chỉnh nội dung chuyên môn, thành viên tham gia, hạng mục kinh phí và các vấn đề phát sinh khác trong quá trình thực hiện nghiên cứu;

- g) Tổ chức đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nghiên cứu của Bên B theo cam kết tại Thuyết minh nhóm nghiên cứu và các quy định hiện hành.
- h) Tiến hành thanh lý Hợp đồng theo quy định hiện hành;
- i) Tiếp nhận, phổ biến, ứng dụng kết quả nghiên cứu;
- j) Cung cấp các thủ tục, hồ sơ để nhóm nghiên cứu tiến hành đăng ký kết quả nghiên cứu theo quy định hiện hành;
- k) Tổ chức phê duyệt kế hoạch đầu thầu, mua sắm máy móc, thiết bị, tài liệu, dữ liệu và dịch vụ của nhóm nghiên cứu bằng kinh phí do Bên A cấp (nếu có) theo quy định hiện hành;
- l) Phối hợp với Bên B xử lý tài sản mua sắm từ kinh phí do Bên A cấp hoặc được tạo ra từ kết quả nghiên cứu của nhóm theo quy định hiện hành;
- m) Có trách nhiệm hướng dẫn việc trả thù lao cho Trưởng nhóm và các thành viên nếu có lợi nhuận thu được từ việc ứng dụng kết quả nghiên cứu và thông báo cho Trưởng nhóm bàn giao kết quả thực hiện nghiên cứu (nếu có).
- n) Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Khoa học và Công nghệ và các văn bản liên quan.

- Quyền và nghĩa vụ của *Bên B*

- a) Được nhận ủy quyền ký kết các hạng mục công việc trong Kế hoạch hoạt động của Thuyết minh nghiên cứu với các thành viên và những người tham gia vào các hoạt động của nhóm nghiên cứu theo các quy định hiện hành;
- b) Được cấp đủ kinh phí theo đúng tiến độ quy định trong Hợp đồng khi hoàn thành đầy đủ nội dung công việc theo tiến độ cam kết;
- c) Được kiến nghị, đề xuất điều chỉnh nội dung chuyên môn, thành viên tham gia, hạng mục kinh phí trong 2/3 thời gian hoạt động của nhóm nghiên cứu;
- d) Trưởng nhóm và các thành viên trực tiếp tham gia vào nghiên cứu được đứng tên tác giả và hưởng quyền tác giả bao gồm các lợi ích thu được (nếu có) từ việc khai thác thương mại các kết quả nghiên cứu theo quy định hiện hành và các thỏa thuận khác (nếu có).
- e) Chịu trách nhiệm về mặt nội dung đối với sản phẩm nghiên cứu, đảm bảo các nội dung và quá trình nghiên cứu không vi phạm các quy định pháp luật hiện hành;
- f) Tổ chức triển khai đầy đủ các nội dung của nhóm nghiên cứu đáp ứng yêu cầu về chất lượng tiến độ theo Thuyết minh nghiên cứu.
- g) Trưởng nhóm nghiên cứu có trách nhiệm lưu giữ các minh chứng về chỉ số Impact Factor (IF) của tạp chí tại thời điểm báo được xuất bản. Đồng thời, Trưởng nhóm có nghĩa vụ thông báo với Bên A trong vòng 15 ngày kể từ khi bài báo được chấp nhận xuất bản để Trưởng xác nhận IF của tạp chí.
- h) Sử dụng kinh phí đúng mục đích, đúng quy định hiện hành và có hiệu quả;
- i) Tiến hành đăng ký kết quả thực hiện nghiên cứu (nếu có) theo quy định hiện hành;
- j) Có trách nhiệm cùng Bên A tiến hành thanh lý Hợp đồng theo quy định;
- k) Xây dựng kế hoạch đầu thầu, mua sắm máy móc, thiết bị, tài liệu, dữ liệu và dịch vụ của nhóm nghiên cứu bằng kinh phí do Bên A cấp (nếu có) để gửi Bên A phê duyệt và thực hiện mua sắm theo quy định hiện hành;
- l) Có trách nhiệm quản lý và bàn giao tài sản được mua sắm bằng kinh phí do Bên A cấp hoặc được tạo ra từ kết quả nghiên cứu
- m) Trưởng nhóm giao nộp kết quả thực hiện nghiên cứu cho trường Đại học Thương mại;

- n) Thực hiện bảo mật các kết quả nghiên cứu thực hiện theo quy định về bảo vệ bí mật của Nhà nước;
- o) Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Khoa học và Công nghệ và các văn bản liên quan.

Điều 8: Gia hạn Hợp đồng

Hợp đồng được gia hạn tối đa không quá 01 năm khi nhóm nghiên cứu hoàn thành thủ tục tại Điều 7 của Quy định số....

Điều 9: Chấm dứt và thanh lý hợp đồng

1. Chấm dứt hợp đồng

Bên A sẽ chấm dứt hợp đồng này trong các trường hợp sau:

Trường hợp 1: Nhóm nghiên cứu đã kết thúc hoạt động và tất cả các sản phẩm nghiên cứu đáp ứng được yêu cầu về số lượng, chất lượng, cơ cấu như quy định trong Hợp đồng này;

Trường hợp 2: Khi kết thúc thời gian quy định (bao gồm cả thời gian gia hạn) của nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh;

Trường hợp 3: Bên B đề nghị chấm dứt hợp đồng;

Khi hai bên thực hiện chấm dứt hợp đồng theo trường hợp 2 hoặc 3, hai bên sẽ phải tuân thủ các quy định tại Điều 16 khoản 3 của Quyết định số 2358/QĐ-ĐHTM.

+ Trường hợp Bên B không hoàn thành toàn bộ các sản phẩm đăng ký/cam kết công bố quốc tế, bên B sẽ được thanh toán kinh phí dựa trên số lượng sản phẩm đã được công bố hoặc đã được chấp nhận công bố đáp ứng các yêu cầu về sản phẩm như quy định tại Điều 7.

+ Trường hợp không hoàn thành các sản phẩm đăng ký khác (không phải sản phẩm cam kết công bố quốc tế), nhóm sẽ bị giảm trừ 10% kinh phí hỗ trợ hoạt động các nhóm nghiên cứu đối với mỗi sản phẩm đăng ký.

+ Trường hợp nhóm có thành viên không là tác giả hoặc đồng tác giả của ít nhất 01 bài báo trong danh mục các tạp chí quốc tế của nhóm, nhóm sẽ bị giảm trừ kinh phí hỗ trợ hoạt động theo tỷ lệ tương đương với tỷ lệ các thành viên trong nhóm không hoàn thành nhiệm vụ.

Trong vòng 01 tháng kể từ ngày hai bên xác định mức giảm trừ kinh phí, Bên B có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ thanh quyết toán với Bên A.

2. Thanh lý hợp đồng

Hai bên thực hiện ký biên bản thanh lý hợp đồng sau khi đã bàn bạc thống nhất và thực hiện quyền và nghĩa vụ chấm dứt hợp đồng.

Điều 10: Điều khoản chung

- Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu một trong hai bên có yêu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung hoặc có căn cứ để chấm dứt thực hiện Hợp đồng thì phải thông báo bằng văn bản cho bên kia ít nhất là 15 ngày làm việc trước khi tiến hành sửa đổi, bổ sung hoặc chấm dứt thực hiện Hợp đồng, xác định trách nhiệm của mỗi bên và hình thức xử lý. Các sửa đổi, bổ sung (nếu có) phải lập thành văn bản có đầy đủ chữ ký của các bên và được coi là Phụ lục của Hợp đồng và là căn cứ để nghiệm thu kết quả của nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh.

- Khi một trong hai bên gặp phải trường hợp bất khả kháng dẫn đến việc không thể hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ đã thỏa thuận trong Hợp đồng thì có trách nhiệm thông báo cho Bên kia trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày xảy ra sự kiện bất khả kháng. Hai bên có trách nhiệm phối hợp xác định nguyên nhân để cùng giải quyết theo quy định của pháp luật.
- Hai bên cam kết thực hiện đúng các quy định của Hợp đồng và có trách nhiệm hợp tác giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện. Bên vi phạm các cam kết trong Hợp đồng phải chịu trách nhiệm theo quy định pháp luật.
- Mọi tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng do các bên thương lượng hòa giải để giải quyết. Trường hợp không hòa giải được thì một trong hai bên có quyền đưa tranh chấp ra Trọng tài để giải quyết (hoặc khởi kiện tại tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự).

Điều 11. Hiệu lực của hợp đồng

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hợp đồng này được lập thành 04 bản có giá trị như nhau. Bên A giữ 03 bản, bên B giữ 01 bản.

Đại diện bên A
Hiệu trưởng

Đại diện bên B

Phụ lục Hợp đồng 01
DANH MỤC SẢN PHẨM CỦA...
(NHÓM NGHIÊN CỨU/NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH)

TT	Tên sản phẩm	Số lượng
I.	<i>Sản phẩm đăng ký công bố quốc tế trên tạp chí quốc tế có uy tín/uy tín cao</i>	
II.	<i>Sản phẩm đăng ký công bố trên tạp chí trong nước</i>	
III.	<i>Sản phẩm khác</i>	

Phụ lục Hợp đồng 02
THUYẾT MINH NHIỆM VỤ KHOA HỌC CỦA...
(NHÓM NGHIÊN CỨU/NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH) (Mẫu 02)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày..... tháng..... năm 20...

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM ...
CỦA... (NHÓM NGHIÊN CỨU/NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH)

1. THÔNG TIN CHUNG

1.1. Mã số nhóm:.....

1.2. Tên trưởng nhóm:

1.3. Thời gian hoạt động: từ <tháng/năm> đến <tháng/năm>

2. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM (căn cứ Thuyết minh nhiệm vụ khoa học đã được phê duyệt)

STT	Khoản mục	Tiến độ thực hiện	Dự toán kinh phí
2.1.	Các sản phẩm khoa học		
(1)			
(2)			
....			
2.2.	Các nội dung hoạt động của nhóm		
(1)			
(2)			
....			
2.3.	Các hoạt động KH&CN khác		
(1)			
(2)			
....			
Tổng kinh phí			

Trưởng nhóm
(Ký và ghi rõ họ tên)

Lưu ý: Mã số nhóm được Trường cấp trong Quyết định thành lập các nhóm nghiên cứu.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày..... tháng..... năm 20...

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM ...
CỦA... (NHÓM NGHIÊN CỨU/NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH)**

1. THÔNG TIN CHUNG

1.1. Mã số nhóm:.....

1.2. Tên trưởng nhóm:

1.3. Thời gian hoạt động: từ <tháng/năm> đến <tháng/năm>

1.4. Tổng kinh phí năm được Nhà trường phê duyệt:.....

2. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

2.1. Các nội dung hoạt động (căn cứ Thuyết minh nghiên cứu đã được phê duyệt):

STT	Nội dung hoạt động theo kế hoạch phê duyệt	Nội dung đã thực hiện	Tự đánh giá mức độ hoàn thành (%)
1			
2			
....			

2.2. Các sản phẩm khoa học (kèm theo minh chứng):

STT	Nội dung hoạt động theo kế hoạch phê duyệt	Nội dung đã thực hiện	Tự đánh giá mức độ hoàn thành (%)
1			
2			
...			

2.3. Tình hình sử dụng kinh phí

STT	Nguồn kinh phí	Tổng kinh phí	Đã chi	Đã quyết toán	Số tiền còn lại
1	Đại học Thương mại hỗ trợ				
2	Nguồn khác				
	Tổng cộng				

3. SƠ BỘ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM TIẾP THEO

STT	Khoản mục	Tiến độ thực hiện	Dự toán kinh phí
1.	Các sản phẩm khoa học		
2.	Các nội dung hoạt động của nhóm		
3.	Các hoạt động KH&CN khác		
	Tổng kinh phí dự kiến		

4. CÁC KIẾN NGHỊ CỦA NHÓM NGHIÊN CỨU/NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH (nếu có)

.....
.....

Trưởng nhóm
(Ký và ghi rõ họ tên)

\

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày.... tháng.....năm 20....

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM...
CỦA... (NHÓM NGHIÊN CỨU/NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH)**

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Mã số nhóm:

2. Loại hình nhóm:

3. Trưởng nhóm:

4. Họ và tên thành viên Hội đồng:

Đơn vị công tác:

5. Quyết định thành lập Hội đồng đánh giá tổng hợp kết quả hoạt động của nhóm nghiên cứu số...../QĐ-ĐHTM ngày.....tháng..... năm 20....

6. Ngày họp:

7. Địa điểm họp:

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

STT	Tiêu chí	Số lượng		Đánh giá (Đạt/Không đạt)	Ghi chú
		Kế hoạch	Thực hiện		
1	Sản phẩm khoa học				
	- Bài báo công bố quốc tế có uy tín				
	- Bài báo công bố quốc tế có uy tín cao				
	- Bài báo trong nước tính từ 0,75 điểm trở lên				
	- Bài báo trong nước tính từ 1,0 điểm trở lên				
	- Các sản phẩm khác				
2	Tiến độ các hoạt động triển khai theo kế hoạch				
3	Sử dụng nguồn kinh phí hợp lý				
	Tổng cộng:				

III. KẾT LUẬN CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

1. Đánh giá tổng hợp kết quả hoạt động của nhóm nghiên cứu

☐ Đạt: Hoàn thành đúng yêu cầu sản phẩm theo kế hoạch

☐ Không đạt: Không hoàn thành đúng và đủ sản phẩm cam kết

Ghi chú: Đánh giá tổng hợp kết quả là “Đạt” nếu tất cả các tiêu chí được đánh giá là “Đạt”.

2. Nhận xét bổ sung về kết luận nêu trên (nếu có):

.....

.....

.....

Thành viên Hội đồng

(Ký và ghi rõ họ tên)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày.... tháng.....năm 20....

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM...
CỦA... (NHÓM NGHIÊN CỨU/NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH)**

1. THÔNG TIN CHUNG

1.1. Thông tin Hội đồng:

Quyết định thành lập Hội đồng số...../QĐ-ĐHTM ngày..... tháng..... năm 20...

1.2. Thành phần tham dự:

Số thành viên có mặt:..... Vắng mặt:

1.3. Thời gian họp:

1.4. Địa điểm họp:

2. THÔNG TIN VỀ NHÓM NGHIÊN CỨU/NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH

2.1. Mã số nhóm:

2.1. Trưởng nhóm nghiên cứu:

2.3. Tổng kinh phí năm:

3. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG HẰNG NĂM CỦA HỘI ĐỒNG

3.1. Về hình thức của báo cáo (nhận xét mức độ đầy đủ các mục theo yêu cầu, trình bày rõ ràng, có số liệu và minh chứng đầy đủ,...)

3.2. Về nội dung báo cáo:

a. Mức độ đạt được các sản phẩm khoa học theo phê duyệt:.....

b. Tiến độ các hoạt động triển khai theo kế hoạch được phê duyệt:.....

c. Tính hợp lý sử dụng kinh phí:.....

c. Tính khả thi và triển vọng của kế hoạch hoạt động trong năm tiếp theo:.....

.....

d. Kiến nghị của nhóm được ghi nhận, xem xét:.....

.....

4. KẾT LUẬN CHUNG:

☐ Đạt

☐ Không đạt

Ghi chú: Nhóm được đánh giá “Đạt” nếu có ít nhất 3/4 thành viên Hội đồng có mặt đánh giá ở mức “Đạt”.

Chủ tịch Hội đồng
(Ký và ghi rõ họ tên)

Thư ký Hội đồng
(Ký và ghi rõ họ tên)

Mẫu 12: Báo cáo tổng kết hoạt động nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh

BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA..... (NHÓM NGHIÊN CỨU /NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH)

1. NỘI DUNG BÁO CÁO

Báo cáo tổng kết hoạt động của nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh được đóng thành 01 tập, gồm có các phần sau đây xếp theo thứ tự:

Trang bìa ngoài

Mục lục

Phần 1. Thông tin chung về nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh (Mã số nhóm nghiên cứu, loại hình nghiên cứu, định hướng và chủ đề nghiên cứu, trưởng nhóm, danh sách các thành viên, đơn vị chủ quản, quyết định thành lập nhóm nghiên cứu, mục tiêu chiến lược,...)

Phần 2. Kế hoạch hoạt động được phê duyệt và kế hoạch triển khai trên thực tế (Nêu các nội dung chính của kế hoạch đã được phê duyệt, mô tả kế hoạch hoạt động thực tế đã triển khai, làm rõ các điều chỉnh, thay đổi nếu có)

Phần 3. Kết quả hoạt động của nhóm nghiên cứu (Báo cáo chi tiết kết quả hoạt động theo từng nội dung, từng năm và mô tả các sản phẩm đã đạt được; nội dung được phân chia thành các mục phù hợp. Toàn bộ sản phẩm phải có minh chứng kèm theo trong phụ lục cuối báo cáo)

Phần 4. Tình hình sử dụng nguồn kinh phí (Tổng hợp kinh phí nhóm đã sử dụng trong kỳ và từng năm: các nguồn kinh phí, mức kinh phí mỗi nguồn, tình hình quyết toán,...)

Phần 5. Kết luận và đề xuất, kiến nghị

Phụ lục (Bản sao Quyết định thành lập nhóm nghiên cứu, Thuyết minh được phê duyệt, các minh chứng kết quả và sản phẩm hoạt động, các hồ sơ đính kèm khác)

2. HÌNH THỨC BÁO CÁO

- Bìa báo cáo trình bày theo quy định (theo mẫu)
- Báo cáo tổng kết được in trên khổ giấy A4 (210x297mm); lề trên 2,5 cm; lề dưới 2,5 cm; lề trái 3,0 cm và lề phải 2,0 cm; font chữ Times New Roman; cỡ chữ 13 (cỡ chữ trong các bảng, hình có thể nhỏ hơn); cách dòng (multiple) 1,3; đánh số trang lề dưới.
- Các minh chứng phải là các bản scan từ bản gốc

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

-----o0o-----

BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA...
(NHÓM NGHIÊN CỨU/NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH)

Mã số:.....

Trưởng nhóm:

Thành viên:

Hà Nội - 20..

Mẫu 13: Phiếu đánh giá tổng hợp kết quả hoạt động nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày..... tháng..... năm 20.....

PHIẾU ĐÁNH GIÁ
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA... (NHÓM NGHIÊN CỨU/NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Mã số nhóm:
2. Loại hình nhóm:
3. Trưởng nhóm:
4. Họ và tên thành viên Hội đồng:
5. Đơn vị công tác của thành viên Hội đồng:
5. Quyết định thành lập Hội đồng đánh giá tổng hợp kết quả hoạt động của nhóm nghiên cứu số...../QĐ-ĐHTM ngày.....tháng..... năm 20....
6. Ngày họp:
7. Địa điểm họp:

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

STT	Tiêu chí	Số lượng		Điểm tối đa	Điểm đánh giá	Ghi chú
		Kế hoạch	Thực hiện			
1	Sản phẩm khoa học			80		
	- Bài báo công bố quốc tế có uy tín					
	- Bài báo công bố quốc tế có uy tín cao					
	- Bài báo trong nước tính từ 0,75 điểm trở lên					
	- Bài báo trong nước tính từ 1,0 điểm trở lên					
	- Các sản phẩm khác					
2	Các hoạt động triển khai đúng tiến độ theo kế hoạch phê duyệt			05		
3	Sử dụng nguồn kinh phí hợp lý			10		
4	Chất lượng của báo cáo tổng kết			05		
	Tổng cộng:			100		

Ghi chú: Xếp loại căn cứ theo điểm tổng hợp đánh giá: Xuất sắc: 90-100 điểm; Đạt: 55-89 điểm; Không đạt: <55 điểm

III. KẾT LUẬN CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

1. Đánh giá tổng hợp kết quả hoạt động của nhóm nghiên cứu

☐ Xuất sắc: Hoàn thành vượt mức yêu cầu sản phẩm và kế hoạch tiến độ. Kiến nghị thanh lý theo quy định của hợp đồng và đề xuất khen thưởng của Trường.

☐ Đạt: Hoàn thành đúng yêu cầu sản phẩm và kế hoạch tiến độ. Kiến nghị thanh lý theo quy định của hợp đồng.

☐ Không đạt: Không hoàn thành đúng và đủ sản phẩm cam kết. Kiến nghị hoàn trả kinh phí theo quy định

2. Nhận xét bổ sung về kết luận nêu trên (nếu có):

.....

Thành viên Hội đồng

(Ký và ghi rõ họ tên)

Mẫu 14: Biên bản họp Hội đồng đánh giá tổng hợp kết quả hoạt động của nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng..... năm 20...

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA...
(NHÓM NGHIÊN CỨU/NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH)**

1. Mã số nhóm:
2. Loại hình nhóm:
3. Trưởng nhóm:
4. Quyết định thành lập Hội đồng đánh giá tổng hợp kết quả hoạt động của nhóm nghiên cứu số...../QĐ-ĐHTM ngày.....tháng..... năm 20....
5. Ngày họp:
6. Địa điểm họp:
7. Thành viên Hội đồng:
 - Tổng số: - Có mặt: - Vắng mặt:
8. Tổng hợp đánh giá kết quả hoạt động nhóm của các thành viên Hội đồng:

ST T	Tiêu chí	Số lượng		Đánh giá			Ghi chú
		Kế hoạch	Thực hiện	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	
1	Sản phẩm khoa học						
	- Bài báo công bố quốc tế có uy tín						
	- Bài báo công bố quốc tế có uy tín cao						
	- Bài báo trong nước tính từ 0,75 điểm trở lên						
	- Bài báo trong nước tính từ 1,0 điểm trở lên						
	- Các sản phẩm khác						
2	Các hoạt động triển khai theo tiến độ theo kế hoạch phê duyệt						
3	Sử dụng nguồn kinh phí hợp lý						

ST T	Tiêu chí	Số lượng		Đánh giá			Ghi chú
		Kế hoạch	Thực hiện	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	
4	<i>Chất lượng của báo cáo tổng kết</i>						

9. Kết quả bỏ phiếu đánh giá:

☐ **Xuất sắc:** Nếu kết quả của nhóm có ít nhất 2/3 thành viên Hội đồng có mặt nhất trí đánh giá mức “Xuất sắc” và không có thành viên đánh giá ở mức “Không đạt”.

☐ **Đạt:** Nếu có ít nhất 2/3 thành viên Hội đồng có mặt nhất trí đánh giá mức “Đạt” trở lên.

☐ **Không đạt:** Nếu kết quả của nhóm có nhiều hơn 1/3 số thành viên Hội đồng có mặt đánh giá ở mức “Không đạt”.

10. Kiến nghị khác (nếu có):

Chủ tịch Hội đồng
(Ký và ghi rõ họ tên)

Thư ký Hội đồng
(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày..... tháng.....năm 20....

BIÊN BẢN THANH LÝ HỢP ĐỒNG

Căn cứ hợp đồng thực hiện các sản phẩm khoa học số:../ HĐ -... giữa Trường Đại học Thương mại do..... làm đại diện và Trường nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh

CHÚNG TÔI GỒM:

A. Bên giao nhiệm vụ (Bên A): Trường Đại học Thương mại

- Địa chỉ: 79 Hồ Tùng Mậu, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội
- Số tài khoản:
- Tại Kho bạc Nhà nước Cầu Giấy - Hà Nội
- Mã QHNS:
- Đại diện:
- Chức vụ:

B. Bên nhận nhiệm vụ (Bên B):

- Trường nhóm: Mã số nhóm:
- Đơn vị:....., Trường Đại học Thương mại
- Địa chỉ: 79 Hồ Tùng Mậu, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội
- Số tài khoản: tại:
- Mã số thuế:

Hai bên thống nhất thanh lý hợp đồng theo các nội dung sau:

1. Phần thực hiện công việc

Bên B đã bàn giao và Bên A sản phẩm đạt yêu cầu (Chi tiết theo nội dung hợp đồng)

2. Kinh phí:

Tổng giá trị theo hợp đồng:..... đồng (Bằng chữ), trong đó:

- Nguồn hỗ trợ của Trường:
- Nguồn khác..... (nếu có)

Giá trị quyết toán:..... đồng (Bằng chữ)

- Số tiền bên B đã được tạm ứng từ nguồn hỗ trợ của Trường:..... đồng (Bằng chữ)

- Số tiền bên A còn phải thanh toán cho bên B từ nguồn hỗ trợ của Trường:....
đồng (*Bằng chữ*)

Hai bên ký biên bản này đồng ý tổng hợp và thanh lý hợp đồng đã ký kết. Biên bản này được làm thành 04 bản, bên A giữ 03 bản, bên B giữ 01 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A
Hiệu trưởng

ĐẠI DIỆN BÊN B
Trưởng nhóm nghiên cứu

Mẫu 16: Đơn xin gia hạn thực hiện nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**ĐƠN XIN GIA HẠN THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG
CỦA... (NHÓM NGHIÊN CỨU/NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH)**

Kính gửi: - **Ban Giám hiệu**

- **Phòng Quản lý Khoa học**

Tôi tên là:

Đơn vị công tác tại:

Trưởng nhóm mã số:

Theo Quyết định thành lập nhóm nghiên cứu số:...../QĐ- ĐHTM ngày.....
tháng..... năm 20... của Trường Đại học Thương mại với thời gian hoạt động từ.. đến...

Nay tôi làm đơn xin gia hạn thời gian thực hiện đến ngày tháng..... năm 20.....
lý do:.....

.....

Xin trân trọng cảm ơn!

Hà Nội, ngày..... tháng.....năm 20....

Ý kiến

Người làm đơn

của Trường Đại học Thương mại

Mẫu 17: *Kê khai bài báo quốc tế nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh*

KÊ KHAI BÀI BÁO QUỐC TẾ NHÓM NGHIÊN CỨU/NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH

No.	Author(s)	Affiliations	Year	Article Title	Journal	Publisher	Print ISSN	Index	SJR Quartile	Impact factor (SCIE/SSCI)	Link online
1											
2											
3											

Phụ lục 3:
Định mức hỗ trợ công bố quốc tế (áp dụng cho các nhóm nghiên cứu)

ĐỊNH MỨC HỖ TRỢ CÔNG BỐ QUỐC TẾ
(Áp dụng cho các nhóm nghiên cứu)

Đơn vị tính: đồng

STT	Loại tạp chí	Mức hỗ trợ
1	Tạp chí thuộc danh mục WoS có $IF \geq 2$	100.000.000
2	Tạp chí thuộc danh mục WoS có $1 \leq IF < 2$ hoặc danh mục SCOPUS được xếp hạng Q1	80.000.000
3	Tạp chí thuộc danh mục WoS có $IF < 1$ hoặc danh mục SCOPUS được xếp hạng Q2	60.000.000
4	Tạp chí thuộc danh mục SCOPUS được xếp hạng Q3	40.000.000
5	Tạp chí thuộc danh mục SCOPUS được xếp hạng Q4 hoặc danh mục ESCI	30.000.000

Chú thích:

Định mức hỗ trợ chỉ áp dụng nếu:

- Công bố quốc tế của nhóm có tác giả chính (hoặc tác giả liên hệ) là nhà khoa học của Trường Đại học Thương mại và có ít nhất 01 thành viên nhóm là đồng tác giả. Trường hợp tạp chí có chính sách không phân biệt tác giả đứng đầu, tác giả liên hệ, nhóm cần phải có minh chứng của tạp chí.
- Các sản phẩm công bố quốc tế phải đáp ứng yêu cầu theo Điều 7 (mục 2). Đối với các sản phẩm công bố quốc tế đã được tài trợ từ các đề tài, dự án khoa học và công nghệ khác, mức hỗ trợ bằng 20% mức hỗ trợ quy định ở trên.

Phụ lục 4:
Danh mục tra cứu các sản phẩm công bố quốc tế

I. Danh sách link tra cứu danh mục tạp chí quốc tế có uy tín

1. Danh mục tạp chí được tính điểm của Hội đồng giáo sư nhà nước: <http://hdgsnn.gov.vn/tin-tuc>
2. Danh mục tạp chí có uy tín do Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia Nafosted thuộc Bộ KH&CN công bố: <https://nafosted.gov.vn/cong-bo-danh-muc-tap-chi-quoc-te-va-quoc-gia-co-uy-tin-trong-linh-vuc-khoa-hoc-xa-hoi-va-nhan-van>
3. Kiểm tra tạp chí thuộc danh mục WoS (ISI): <https://mjl.clarivate.com>
4. Kiểm tra tạp chí thuộc danh mục Scopus: <https://www.scopus.com/sources>
5. Kiểm tra thứ hạng SJR (Quartile) của tạp chí: <https://www.scimagojr.com/index.php>
6. Xác thực số ISSN: <https://portal.issn.org/>
7. Tra cứu Impact Factor: <https://impactfactorforjournal.com>

II. Danh mục nhà xuất bản sách uy tín thế giới

11. NXB Springer: <http://www.springer.com/gp/products/journals>
12. NXB Elsevier <http://www.elsevier.com/journals/title/all>
13. NXB Wiley-Blackwell: <http://onlinelibrary.wiley.com/browse/publications?type=journal>
14. NXB Taylor&Francis: <http://www.tandfonline.com/>
15. NXB Sage: <http://online.sagepub.com/browse/by/discipline>
16. NXB Oxford University Press: <http://www.oxfordjournals.org/en/>
17. NXB Cambridge University Press <http://journals.cambridge.org/action/login>
18. NXB Emerald: <http://emeraldgroupublishing.com/products/journals/index.htm>
19. NXB Macmillan Publishers: <http://www.palgrave-journals.com/pal/index.html>
20. NXB Inderscience Publishers: <http://www.inderscience.com/>
21. Edward Elgar Publishing: <http://www.e-elgar.com/journals>
22. Các nhà xuất bản của 100 trường đại học hàng đầu thế giới theo xếp hạng của Times Higher Education World University Rankings (THE) do tạp chí Times Higher Education (Anh) hợp tác với Thomson Reuters bình chọn hàng năm:
<https://www.timeshighereducation.com/world-university>

III. Danh sách link tra cứu danh mục tạp chí bị cảnh báo, kém chất lượng

1. Danh mục Belllist: <https://bealllist.net/>
2. Danh mục Predatoryjournals: <https://predatoryjournals.com/>

Phụ lục 5:

Đơn đề nghị hỗ trợ bài báo quốc tế của các nhóm nghiên cứu

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ BÀI BÁO QUỐC TẾ
CỦA CÁC NHÓM NGHIÊN CỨU**

Mã số:.....

1. Trưởng nhóm đề nghị:
2. Đơn vị công tác:.....
3. Bài báo là sản phẩm của nhóm:
- Nhóm Nghiên cứu mạnh ☐ - Nhóm Nghiên cứu ☐
4. Chủ đề, lĩnh vực nghiên cứu của nhóm nghiên cứu:.....
5. Tên bài báo:
6. Tên tạp chí:
7. Đường link tạp chí:.....
8. DOI (*Digital object identifier*):.....
9. Thời gian công bố:.....
10. Thuộc danh mục:.....
WOS ☐ IF: SCIE: ☐, SCI: ☐, SSCI: ☐, AHCI: ☐
SCOPUS ☐ Xếp loại (Q theo Scimago hoặc Cite Score):
11. Thành phần tác giả bài báo là:
- Tác giả đứng đầu ☐ Họ và tên:.....ORCID:.....
- Tác giả liên hệ ☐ Họ và tên:.....ORCID:.....
- Đồng tác giả ☐ Họ và tên:.....ORCID:.....
.....
- Tổng số tác giả là thành viên nhóm nghiên cứu/ tổng tác giả bài báo:.....
12. Bài báo đã được tài trợ từ các đề tài, dự án KH&CN:
- Có ☐ - Không ☐

Tôi chịu hoàn toàn trách nhiệm về các thông tin nêu trên.

Xác nhận của Phòng KHTC Xác nhận của Phòng QLKH

Người đề nghị
(Ký và ghi rõ họ, tên)

Lưu ý: Nộp kèm đơn, người đề nghị nộp đầy đủ các minh chứng sau đây:

1. Bìa và mục lục của số tạp chí đăng bài; đường link về thông tin tạp chí (đối với các tạp chí đăng online);
2. Toàn văn bài báo đăng tạp chí;
3. Minh chứng xếp hạng Q (scimagojr.com; scopus.com); minh chứng chỉ số IF của tạp chí tính đến thời điểm đăng bài đối với bài báo thuộc danh mục tạp chí thuộc xếp hạng của WOS.

Phụ lục 6:
Hướng dẫn thanh toán kinh phí hỗ trợ hoạt động của các nhóm nghiên cứu

1. Tiền công lao động trực tiếp cho các thành viên nhóm

1.1. Định mức dự toán tiền công

Tiền công trực tiếp cho các chức danh thực hiện nhiệm vụ các nhóm nghiên cứu tương đương với định mức tiền công lao động trực tiếp thực hiện đề tài khoa học công nghệ cấp Bộ.

Tiền công trực tiếp cho các chức danh thực hiện nhiệm vụ các nhóm nghiên cứu nhóm được tính theo ngày công lao động quy đổi (08 giờ/01 ngày; trường hợp có số giờ công lẻ, trên 4 giờ được tính 1 ngày công, dưới 4 giờ được tính ½ ngày công) và mức lương cơ sở do Nhà nước quy định tại thời điểm xây dựng dự toán.

Trường các nhóm nghiên cứu có trách nhiệm xây dựng thuyết minh dự toán tiền công theo cấu trúc chung nhiệm vụ nhóm chi tiết theo từng chức danh tham gia thực hiện nội dung công việc, số ngày công tham gia của từng chức danh.

Dự toán tiền công trực tiếp đối với từng chức danh được tính theo công thức và định mức sau:

$$Tc = Lcs \times Hstcn \times Snc$$

Trong đó:

Tc: Dự toán tiền công của chức danh

Lcs: Lương cơ sở do Nhà nước quy định

Hstcn: Hệ số tiền công ngày tính theo lương cơ sở của từng chức danh tính theo bảng dưới đây

Snc: Số ngày công của từng chức danh

TT	Chức danh	Hệ số tiền công theo ngày (Hstcn)
1	Chủ nhiệm nhiệm vụ	0,55
2	Thư ký	0,34
3	Thành viên	0,34

Lưu ý: Số lượng ngày công của mỗi thành viên khi hoạt động nhóm không quá 22 ngày công/tháng (cộng cả các hoạt động KH&CN và các nhiệm vụ chuyên môn khác)

1.2. Chứng từ cần có

Bảng kê thanh toán tiền công lao động trực tiếp kèm theo sản phẩm của nhóm.

2. Hoạt động của nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Định mức	Chứng từ cần có
1	Tổ chức tọa đàm chuyên môn (thành phần tham dự phải có tối thiểu 50% số thành viên của nhóm và tối đa 3 tọa đàm/năm)	Buổi	5.000.000	- Thông báo tổ chức tọa đàm (thời gian, địa điểm, thành phần tham dự, cách thức đăng kí, chương trình...) - Biên bản tọa đàm/ Báo cáo công tác tổ chức tọa đàm (có xác nhận của Trường)
	Báo cáo viên	Báo cáo	2.000.000	- Báo cáo của các diễn giả
	Phục vụ, nước uống	Tọa đàm	1.000.000	- Bảng kê chi, hóa đơn
2	Tổ chức họp nhóm chuyên môn	Người/buổi	50.000	- Biên bản họp - Bảng kê chi, hóa đơn
3	Chi phí hành chính (văn phòng phẩm, nước uống phục vụ nhóm, điện thoại,...)	Năm	5.000.000	- Hóa đơn và bảng kê chi tiết